

Số: 510/BC-UBND

Thủ Dầu Một, ngày 06 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022**

Phần I

Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021

Năm 2021, trong bối cảnh tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp gây ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Cả hệ thống chính trị thành phố đều tập trung thực hiện mục tiêu kép “vừa phòng chống dịch vừa phát triển kinh tế - xã hội”, giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội, chăm lo cho đời sống nhân dân, nhất là hỗ trợ kịp thời các trường hợp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19; đặc biệt Thành phố đã tổ chức thành công công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh, Nghị quyết của Thành ủy, HĐND thành phố về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021, UBND thành phố Thủ Dầu Một đã tập trung chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện đạt kết quả như sau:

I. ƯỚC KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 08/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XII, UBND thành phố cơ bản triển khai đạt hiệu quả các nội dung có liên quan; trong đó ước thực hiện vượt 14/41 chỉ tiêu, đạt 22/41 chỉ tiêu, chưa đạt 05/41 chỉ tiêu¹.

Thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND thành phố về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, UBND thành phố đã triển khai thực hiện ước thực hiện vượt 14/46 chỉ tiêu, đạt 27/46 chỉ tiêu, chưa đạt 05/46 chỉ tiêu.

Bên cạnh đó, nhằm đảm bảo triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, UBND thành phố đã xây dựng và triển khai các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2021; đến nay ước thực hiện vượt 18/58 chỉ tiêu, đạt 31/58 chỉ tiêu, chưa đạt 09/58 chỉ tiêu.

(Kèm theo phụ lục 1 và 2)

¹ Tăng trưởng kinh tế, Giá trị dịch vụ, Tổng mức bán lẻ hàng hóa, Giá trị sản xuất công nghiệp, Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội.

II. KINH TẾ

1. Thương mại - Dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 193.887,6 tỷ đồng², tăng 13,02% so cùng kỳ, đạt 80,15% kế hoạch. Chỉ số giá tiêu dùng tăng 3,21% so với cùng kỳ; do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh COVID-19 nên sức mua trên thị trường giảm, chủ yếu tập trung mua các mặt hàng thiết yếu nên giá cả hàng hóa có tăng so với cùng kỳ ở một số mặt hàng chủ yếu là lương thực, thực phẩm. Công tác quản lý thị trường tiếp tục được triển khai thực hiện, tổ chức kiểm tra về niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, bình ổn thị trường đối với các mặt hàng thiết yếu trong thời điểm dịch bệnh COVID-19; qua đó, đã phát hiện và xử lý 69 trường hợp vi phạm³ về hàng cấm, hàng lậu, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ...

Triển khai rà soát, đánh giá tình hình về công tác quản lý chợ Thủ Dầu Một; tham mưu trình và được UBND tỉnh chấp thuận ban hành Quyết định thành lập Tổ rà soát, kiểm tra hồ sơ liên quan đến chợ Thủ Dầu Một; tiếp tục xây dựng phương án cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới chợ Thủ Dầu Một.

Kịp thời xây dựng và triển khai phương án phân luồng hoạt động mua sắm hàng hóa thiết yếu trong thời điểm COVID-19, đảm bảo lương thực hàng hóa cung ứng đủ cho nhân dân trên địa bàn thành phố; triển khai, hướng dẫn các Ban quản lý, doanh nghiệp kinh doanh khai thác, quản lý chợ trên địa bàn thành phố xây dựng phương án sắp xếp, bố trí tiểu thương hoạt động tại các chợ nhằm đảm bảo các điều kiện chợ hoạt động trở lại phù hợp tình hình thực tế và đúng quy định. Tính đến nay, thành phố đã tiếp nhận 07 hồ sơ phương án tổ chức kinh doanh chợ và đang hướng dẫn hoàn thiện trình phê duyệt.

Trong năm 2021 có 302 hộ kinh doanh ngưng hoạt động và thực hiện cấp mới 1.825 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với tổng số vốn 367 tỷ 900 triệu đồng.

2. Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp – Khoa học công nghệ

Ước giá trị sản xuất công nghiệp đạt 46.806 tỷ đồng⁴, tăng 12,12% so với cùng kỳ, đạt 80,13% kế hoạch.

Triển khai đến các doanh nghiệp ngoài Khu Công nghiệp trên địa bàn thành phố thực hiện đăng ký thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh theo phương án “3 tại chỗ” và “1 cung đường 2 địa điểm”; kết quả có 122/251 doanh nghiệp đăng ký với 9.298 lao động, tỷ lệ 48,6%. Thành lập đoàn tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án đã đăng ký tại 61/67 doanh nghiệp đã đăng ký; kết quả có 33/61 doanh nghiệp đủ điều kiện. Đến nay có 238/251 doanh nghiệp hoạt động trở lại với 24.300 lao động, đạt 95%.

² Trong đó: Khu vực kinh tế trong nước đạt 190.561,44 tỷ đồng tăng 0,11% so cùng kỳ, khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 3.326,16 tỷ đồng tăng 30,5% so cùng kỳ.

³ Tổng số tiền xử phạt là 482.820.000 đồng

⁴ Trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 11.481,74 tỷ đồng tăng 0,98% so cùng kỳ, khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 35.324,27 tỷ đồng tăng 2,50% so với cùng kỳ.

Triển khai thực hiện tiết kiệm điện và hưởng ứng tham gia Chiến dịch giờ trái đất đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố; đến nay có 69/80 cơ quan thực hiện đăng ký phương án sử dụng tiết kiệm điện với tổng số lượng điện đăng ký tiết kiệm là 291.521 KW. Phối hợp Điện lực Thủ Dầu Một và Điện lực Trung tâm tổ chức khảo sát, kiểm tra, nhắc nhở các tổ chức, cá nhân có công trình xây dựng nhà ở dưới đường dây điện 22KV phải đảm bảo khoảng cách an toàn theo quy định.

Tiếp tục rà soát, thực hiện các thủ tục liên quan để triển khai Đề án “Bảo tồn duy trì và phát triển làng nghề Sơn mài Tương Bình Hiệp kết hợp với du lịch thuộc địa bàn thành phố Thủ Dầu Một”; hiện UBND thành phố đang hoàn thiện các nội dung báo cáo trình xin ý kiến UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Đề án tỉnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến thủ tục đất đai, công tác đền bù, hỗ trợ thực hiện giải phóng mặt bằng, điều chỉnh quy hoạch phân khu chức năng cục bộ, lập quy hoạch chi tiết...

Đăng ký đặt hàng nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp tỉnh năm 2021 chuyên Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Dương xem xét, thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với Đề tài: “Bảo tồn và phát triển làng nghề sơn mài truyền thống dựa trên nền tảng các công nghệ mới”; xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại UBND thành phố Thủ Dầu Một năm 2021.

3. Nông nghiệp đô thị - Phòng chống thiên tai

Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp thành phố Thủ Dầu Một giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố; tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 04-KH/TU ngày 28/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Dương về việc triển khai thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh lương thực Quốc gia đến năm 2030. Triển khai tiêm phòng trên đàn gia súc, gia cầm theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; phối hợp kiểm tra tình hình chăn nuôi, buôn bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm và vệ sinh thú y tại một số chợ, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố; phát hiện và xử lý 52 trường hợp vi phạm⁵.

Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng chống thiên tai năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố; tăng cường theo dõi, thông tin và triển khai các giải pháp chủ động phòng ngừa ứng phó thiên tai kết hợp phòng, chống dịch bệnh COVID-19; triển khai thi công các công trình nạo vét, gia cố, lấp đặt lan can, hệ thống chiếu sáng trang trí ven kênh rạch, đến nay đã hoàn thành 8 công trình⁶, 10 công trình đang thi công⁷, 2 công trình triển khai đấu thầu thi

⁵ Tổng số tiền xử phạt là 104.121.500 đồng.

⁶ Nạo vét, đắp bờ tạo lối đi rạch Trại Nhật, Nạo vét, đắp tôn cao, kiên cố rạch Lò Lu, Nạo vét, đắp tôn cao rạch Nai, Nạo vét, gia cố, khai thông dòng chảy rạch Bến Chợ (đường ĐX 126 – giáp rạch Cầu Ván), Nạo vét, coi

công⁸; tổ chức Lễ phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” và trồng cây phân tán năm 2021 trên địa bàn thành phố, với số lượng cây trồng phân bổ là 2.250 cây Sao, Dầu⁹.

4. Kinh tế tập thể

Xây dựng và triển khai kế hoạch kinh tế tập thể năm 2021 và giai đoạn 2021-2025. Thực hiện cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập cho 01 hợp tác xã mới thành lập với vốn điều lệ đăng ký 4,9 tỷ đồng và 07 thành viên, tính đến nay trên địa bàn thành phố có 42 hợp tác xã với vốn điều lệ đăng ký 182.212 tỷ đồng và 5.053 thành viên đang hoạt động theo quy định.

5. Tài nguyên - Môi trường – Tài sản công

Triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2021¹⁰; xây dựng phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2022, đến nay đã hoàn thiện và đang trình HĐND thành phố thông qua trước khi trình tỉnh phê duyệt theo quy định.

Thực hiện các bước triển khai cắm mốc hàng lang bảo vệ nguồn nước đối với các kênh rạch theo Quyết định số 3026/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh Bình Dương¹¹.

Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu (cấp bổ sung) cho 48 trường hợp với tổng diện tích 1,769 ha. Chính lý biến động 1.450 lượt hồ sơ với diện tích 30,7 ha, giải quyết 306 hồ sơ dịch chuyển vị trí đất ở với tổng diện tích 2,25 ha và kiểm tra, xử lý 52 trường hợp không thực hiện đăng ký biến động¹² theo quy định. Xây dựng và triển khai kế hoạch di dời mồ mả đối với các khu đất nghĩa địa nhỏ lẻ trên địa bàn thành phố để tạo quỹ đất sạch năm 2021 và những năm tiếp theo¹³, triển khai việc lập thủ tục giao đất, thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất công trên địa bàn thành phố theo quy định.

đắp tôn cao, khai thông dòng chảy rạch Bà Bầu, Nạo vét, coi đắp tôn cao, khai thông dòng chảy rạch Ông Thành (đường Lê Chí Dân – Vàm Ông Màng), Nạo vét, đắp tôn cao, khai thông dòng chảy rạch Lò Đường (đường ĐX 141 – giáp rạch Cầu Ván), Nạo vét, gia cố, khai thông dòng chảy 02 nhánh thượng nguồn Suối Hồ Sâu (từ đường Lê Hồng Phong đến giáp ranh phường An Thạnh).

⁷ Trên địa bàn phường: Tương Bình Hiệp (Coi đắp bờ phải rạch Cầu Xoay thuộc khu phố 3,4); Phú Thọ (Coi đắp, gia cố bờ bao rạch Mương Sù và rạch Mương Đò); Tân An (Nạo vét, coi đắp, gia cố bờ bao rạch Ông 3 Đứng, khu phố 4; Nạo vét, coi đắp, gia cố bờ bao rạch Da, khu phố 4,5; Nạo vét, coi đắp, gia cố bờ bao rạch Tre Tàu, khu 4; Nạo vét, coi đắp, gia cố bờ bao rạch Bình Điền, khu phố 5; Nạo vét, coi đắp, gia cố bờ bao rạch Tôm, khu phố 5); Chánh Nghĩa (Nạo vét, gia cố, kiên cố bờ bao rạch Ông Tía; Lắp đặt lan can, chiếu sáng tuyến chính và các tuyến nhánh rạch Thủ Ngừ); Phú Cường (Lắp đặt lan can, chiếu sáng các tuyến nhánh rạch Ông Đảnh và rạch Thầy Năng).

⁸ Nạo vét, coi đắp, gia cố suối Mù U (phường Tương Bình Hiệp); Coi đắp, gia cố bờ bao sông Bà Lụa (phường Phú Thọ).

⁹ BCH QS TP (131 cây); Phường: Tương Bình Hiệp (647 cây), Phú Thọ (340 cây), Định Hòa (215 cây), Tân An (65 cây), Phú Mỹ (345 cây), Hiệp An (400 cây), Phú Hòa (80).

¹⁰ Quyết định số 1176/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 của UBND tỉnh Bình Dương

¹¹ Trong đó: 8/13 kênh, rạch đã có bờ kè bê tông, mốc giới, 5/13 kênh, rạch đang tiếp tục triển khai

¹² Tổng số tiền xử phạt là 116.000.000 đồng.

¹³ Tổng cộng 30 khu đất, diện tích 48.777,6m²

Tiếp tục triển khai thực hiện đầu nổi nước thải giai đoạn đến nay đạt tỷ lệ 80,01%¹⁴ (Kèm theo phụ lục 3); đồng thời, xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện công tác đầu nổi nước thải trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025.

Tổ chức kiểm tra, giám sát và xử lý rác thải tồn đọng tại các khu đất trống trên tuyến đường Đại lộ Bình Dương, Mỹ Phước - Tân Vạn và triển khai mô hình vận chuyển chất thải rắn giai đoạn 2021-2022. Thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố; qua đó, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, tồn tại liên quan đến hoạt động này.

Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý và vận động chuyển đổi ngành nghề đối với các cơ sở kinh doanh phế liệu trên địa bàn thành phố; đến nay, thành phố đã xử lý dứt điểm các trường hợp kinh doanh phế liệu không đúng quy định¹⁵ (Kèm theo Phụ lục 4).

Trình UBND tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trên địa bàn thành phố (đợt 1, 2, 3); trong đó đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trên địa bàn thành phố (đợt 1) theo hướng giữ lại, tiếp tục sử dụng 102 cơ sở¹⁶, điều chuyển 01 cơ sở và 05 cơ sở nhà, đất, tạm giữ lại tiếp tục sử dụng¹⁷. Đang tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt các trường hợp còn lại theo quy định.

6. Ngân sách

Ước tổng thu ngân sách nhà nước từ phát triển kinh tế - xã hội là 10.548 tỷ 097 triệu đồng; trong đó: thu nội địa: 6.484 tỷ 222 triệu đồng và đạt 137%¹⁸ dự toán tỉnh và Nghị quyết HĐND thành phố.

Nợ đọng thuế do thành phố quản lý tính đến ngày 31/10/2021 là 224 tỷ 319 triệu đồng¹⁹, giảm 38,8% so với cùng kỳ²⁰.

Ước tổng chi ngân sách địa phương là 3.189 tỷ 255 triệu đồng (trong đó đảm bảo kinh phí cho công tác phòng, chống dịch COVID-19 với tổng kinh phí 910 tỷ 999 triệu đồng), đạt 108% so với chỉ tiêu Nghị quyết HĐND thành phố, giảm 27% so với cùng kỳ.

(Kèm theo Phụ lục 5, 6 và 7)

¹⁴ Có 8.496/10.618 hộ, cơ sở sản xuất kinh doanh có khả năng đầu nổi

¹⁵ Không tính 03 cơ sở hoạt động đúng quy định, có đủ hồ sơ về đăng ký kinh doanh, đất đai, môi trường (tại Phú Thọ, Tân An, Hiệp An).

¹⁶ Tổng diện tích đất: 151.827,17m²; tổng diện tích xây dựng nhà: 28.020,80m², tổng diện tích sàn sử dụng nhà 36.594,62m²

¹⁷ Tổng diện tích đất: 3.365,40m²; tổng diện tích xây dựng nhà: 1.521,43m², tổng diện tích sàn sử dụng nhà 2.321,01m²

¹⁸ Trong đó có một số nguồn thu chủ yếu: nguồn thu thuế ngoài quốc doanh được 2.189 tỷ 093 triệu đồng; thuế nhà, đất phi nông nghiệp được 33 tỷ 069 triệu đồng; thuế thu nhập cá nhân được 244 tỷ 223 triệu đồng; phí và lệ phí được 47 tỷ 001 triệu đồng; lệ phí trước bạ được 627 tỷ 086 triệu đồng; thu tiền sử dụng đất được 744 tỷ 158 triệu đồng; thu khác ngân sách được 77 tỷ 536 triệu đồng.

¹⁹ Trong đó: số có khả năng thu là 168 tỷ 419 triệu đồng, số nợ khó thu là 55 tỷ 900 triệu đồng.

²⁰ Nợ đọng cùng kỳ năm 2020 là 366 tỷ 620 triệu đồng.

III. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

1. Công tác lập quy hoạch và xây dựng kế hoạch

Trình và được UBND tỉnh phê duyệt: điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu chức năng tỷ lệ 1/2000 phường Định Hòa, Phú Cường, Phú Hòa; chủ trương, kế hoạch thực hiện lập Nhiệm vụ và Đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung đô thị Thủ Dầu Một đến năm 2040; chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Khu nhà ở Thương mại, dịch vụ Sabinco - Trương Bình Hiệp.

Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc dự án lập nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 của 12/14 phường; chấp thuận cho Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt được nghiên cứu quy hoạch tại 04 khu vực phát triển đô thị trên địa bàn phường Phú Hòa, Chánh Nghĩa, Trương Bình Hiệp²¹. Tổ chức lựa chọn nhà thầu lập Đề án Thuê hệ thống giám sát giao thông, an ninh trật tự trên địa bàn thành phố.

Hoàn chỉnh quy chế về phân cấp quản lý, sử dụng các công viên, hoa viên trên địa bàn thành phố.

Tham mưu và được Ban Thường vụ Thành ủy: Tổ chức Hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 11/8/2016 của Thành ủy Thủ Dầu Một về việc tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác đảm bảo trật tự đô thị, trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, tại hội nghị đã khen thưởng cho 23 tập thể và 31 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đảm bảo TTĐT-TTXD. Thành lập Ban Chỉ đạo lập quy hoạch thành phố Thủ Dầu Một thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Xây dựng Chương trình về tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 17-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển đô thị Thủ Dầu Một giai đoạn 2021-2025; Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình số 42-CTr/TU ngày 02/8/2021 của Tỉnh ủy Bình Dương về việc tập trung phát triển hạ tầng giao thông theo hướng đô thị hóa, xây dựng thành phố thông minh Bình Dương giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình số 04-CTr/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về xây dựng và phát triển thành phố Thủ Dầu Một theo hướng đô thị thông minh, giai đoạn 2020- 2025 và các năm tiếp theo, Kế hoạch thực hiện Chương trình số 13-CTr/TU ngày 09/12/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy về Cải tạo chỉnh trang đô thị Thủ Dầu Một, giai đoạn 2020-2025.

2. Xây dựng cơ bản

Ước thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021, tổng giá trị cấp phát là 1.311 tỷ 309 triệu đồng/1.355 tỷ 230 triệu đồng (giảm 1.099 tỷ 163 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2020), đạt 96,76% kế hoạch (tăng 1,1% so với cùng kỳ năm

²¹ Khu đô thị và dịch vụ Phú Hoà (phường Phú Hòa), Khu phức hợp bệnh viện, trường học và nghỉ dưỡng (phường Chánh Nghĩa), Khu đô thị mới Chánh Nghĩa (phường Chánh Nghĩa), Khu đô thị mới Cầu Xoay (phường Trương Bình Hiệp).

2020). Trong đó: nguồn vốn tính quản lý là 1.031 tỷ 499 triệu đồng/1.068 tỷ 140 triệu đồng, đạt 96,57% so kế hoạch²², nguồn vốn thành phố quản lý là 279 tỷ 810 triệu đồng/287 tỷ 090 triệu đồng, đạt 97,46% kế hoạch²³.

Đã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư 05 dự án²⁴; phê duyệt 03 dự án²⁵ và phê duyệt điều chỉnh 02 dự án²⁶; khởi công mới được 18 dự án²⁷; Thi công hoàn thành, nghiệm thu 09 dự án²⁸.

3. Bồi thường, giải phóng mặt bằng

Ban hành 2.019 Quyết định thu hồi đất của 10 công trình²⁹ đạt 106% so với kế hoạch³⁰. Chi bồi thường hỗ trợ cho 2.008 hồ sơ của 10 công trình³¹ với tổng số tiền 1.600 tỷ 252 triệu đồng đạt 134% so với kế hoạch³².

Tổ chức vận động được 758 hộ dân đồng ý giải tỏa, bàn giao mặt bằng của 07 công trình³³ đạt 94% so với kế hoạch³⁴. Bàn giao hoàn thành 03 công trình³⁵.

²² Trong đó: vốn cân đối từ ngân sách tỉnh là 482 tỷ 300 triệu đồng/482 tỷ 300 triệu đồng, đạt 100%; vốn xổ số kiến thiết là 205 tỷ đồng/205 tỷ đồng, đạt 100%; vốn hỗ trợ từ ngân sách tỉnh là 344 tỷ 199 triệu đồng/380 tỷ 840 triệu đồng, đạt 90,38%.

²³ Trong đó: vốn phân cấp theo tiêu chí là 231 tỷ 380 triệu đồng/237 tỷ 090 triệu đồng, đạt 97,59% (bao gồm: vốn ngân sách thành phố là 142 tỷ 380 triệu đồng/147 tỷ 090 triệu đồng, đạt 96,8% và vốn phân cấp 14 phường là 89 tỷ đồng/90 tỷ đồng, đạt 98,89%); vốn đầu tư công thành phố là 48 tỷ 430 triệu đồng/50 tỷ đồng, đạt 96,86%.

²⁴ (1) Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THCS Phú Mỹ; (2) Nhà Thi đấu đa năng Trung Tâm giáo dục thường xuyên và Bồi dưỡng nghiệp vụ tỉnh Bình Dương; (3) Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường THCS Nguyễn Văn Cừ; (4) Xây dựng mới bổ sung Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu; (5) Cải tạo nâng cấp mở rộng trường THCS Đinh Hòa.

²⁵ Đường Huỳnh Văn Lũy đến đường Đồng Cây Viêt (đường liên khu 1-5); Dự án giải phóng mặt bằng trực thoát nước Bung Biệp – Suối Cát, thành phố Thủ Dầu Một; Xây dựng tường kè gia cố bờ sông Sài Gòn (đoạn từ Cầu Thổ Ngừ đến rạch Bảy Tra), phường Chánh Nghĩa.

²⁶ (1) Đường Huỳnh Văn Lũy đến đường Đồng Cây Viêt (đường liên khu 1-5); (2) Xây dựng tường kè gia cố bờ sông Sài Gòn (đoạn từ Cầu Thổ Ngừ đến rạch Bảy Tra), phường Chánh Nghĩa.

²⁷ (1) Trường TH Định Hòa 2; (2) Cải tạo, nâng cấp, mở rộng trường THPT Bình Phú; (3) Nâng cấp, mở rộng đường phân khu D13 (từ 30/4 đến đường An Thạnh 24), phường Phú Thọ; (4) Trường THCS Phú Hòa 2 (giai đoạn 2); (5) (Trang thiết bị) Xây dựng mới bổ sung nhà thi đấu thể dục thể thao trường THPT Chuyên Hùng Vương; (6) (Trang thiết bị) Cải tạo nhà đa năng, đường nội bộ, phòng học cũ trường THPT Võ Minh Đức; (7) Đường Lê Chí Dân, thành phố Thủ Dầu Một (đoạn từ ngã 4 Cây Me đến đường Hồ Văn Cống); (11) DA nguồn vốn chi không tương xuyên)

²⁸ Xây dựng N6 (đầu tuyến giáp đường Trần Văn Ôn cuối tuyến giáp đường Lê Hồng Phong); Gia cố khu sạt lở Khu dân cư Huỳnh Long; Xây dựng, cải tạo và sửa chữa trường tiểu học Phú Hòa 2; Xây dựng, cải tạo và sửa chữa trường tiểu học Nguyễn Du; Xây dựng trường tiểu học Trương Bình Hiệp (cơ sở cũ) – MN Hoa Sen; Trường TH Phú Lợi 2; Nâng cấp, mở rộng đường Nguyễn Văn Lộ (từ ĐL Bình Dương đến đường Huỳnh Văn Cù và nhánh Đập Rừng); Nâng cấp, mở rộng đường 30/4 (khu 6, tổ 8) đến đường Trần Văn Ôn; Xây dựng mới bổ sung hội trường và nhà thi đấu thể dục thể thao trường THPT Chuyên Hùng Vương.

²⁹ Đường phân khu D13; Đường Lê Chí Dân giai đoạn 2, 3; Đường Phan Đăng Lưu; Đường phân khu ĐX 144; Đường Bùi Ngọc Thu; Đường Liên khu 1 - 5; Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước Huỳnh Văn Lũy; Khu đô thị sinh thái Chánh Mỹ, Đường Trần Văn Ôn.

³⁰ Kế hoạch thu hồi đất trong năm 2021: thu hồi 1.900 hồ sơ/2.100 m² của 10 công trình

³¹ Đường Phan Đăng Lưu; Đường Bùi Ngọc Thu; Đường Lê Chí Dân (giai đoạn 2, 3); Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước Huỳnh Văn Lũy; Đường phân khu ĐX 144; Đường N6; Đường D13; Đường Liên khu 1 - 5, Đường Trần Văn Ôn;

³² Kế hoạch chi trả tiền bồi thường trong năm 2021: chi 1.500 hồ sơ /1.320 tỷ đồng của 10 công trình

³³ Đường Phan Đăng Lưu; Đường D13; Đường N6; Khu dân cư Phú Thuận; Đường Lê Chí Dân giai đoạn 2, 3; Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước Huỳnh Văn Lũy.

³⁴ Kế hoạch giải tỏa bàn giao mặt bằng trong năm 2021: vận động bàn giao mặt bằng 810 hộ của 07 công trình

4. Quản lý đô thị

Trình UBND tỉnh xin chủ trương xây dựng Trung tâm điều hành Thành phố thông minh (IOC).

Đảm bảo thực hiện cấp phép xây dựng và cấp mới số nhà³⁶ theo quy định và bước đầu triển khai cấp phép xây dựng trực tuyến.

Công tác vệ sinh đô thị, chăm sóc cây xanh, công viên... được duy trì thực hiện đảm bảo mỹ quan đô thị, vệ sinh môi trường³⁷; xây dựng hoàn thành 15 công viên, hoa viên. (Kèm theo Phụ lục 8)

Triển khai thi công xử lý ngập nước khu vực vòng xoay giao lộ đường Nguyễn Văn Trỗi - đường Trương Định.

Thực hiện các thủ tục tiếp nhận cơ sở hạ tầng đường vào Trung tâm Hành chính tập trung tỉnh, cơ sở hạ tầng khu 4,8 ha của Khu tái định cư thuộc Khu quy hoạch xây dựng các bệnh viện và một số công trình của nhà nước. Thực hiện thay thế, bổ sung 2.141/2.255 biển báo giao thông đường bộ theo quy chuẩn 41:2019/BGTVT của Bộ Giao thông vận tải (ước đạt 100% trong năm 2021).

Công tác duy tu, sửa chữa, cải tạo vỉa hè, hệ thống thoát nước, nạo vét hố ga, mương thoát nước...³⁸ được triển khai thực hiện nhưng còn chậm theo kế hoạch.

Chuẩn bị các thủ tục đấu thầu thực hiện dịch vụ công và dịch vụ công ích năm 2022.

Công tác trật tự đô thị, trật tự xây dựng, trật tự an toàn giao thông: Triển khai kế hoạch phối hợp, kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự đô thị, trật tự xây dựng một số khu vực, tuyến đường trọng điểm trên địa bàn thành phố năm 2021; kế hoạch lập lại trật tự đô thị, đảm bảo vệ sinh môi trường, trật tự an toàn giao thông chào mừng bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Qua đó, tổ chức tuần tra, kiểm tra trên các tuyến đường, phát hiện và xử lý 6.748 trường hợp vi phạm³⁹ về trật tự xây dựng, trật tự đô thị, tăng 5.254 vụ so với cùng kỳ. (Kèm theo Phụ lục 9, 10)

³⁵ Đường Bạch Đằng nối dài, Trường mầm non Hòa Mi, Đường N6 (đầu tuyến giáp đường Trần Văn Ôn cuối tuyến giáp đường Lê Hồng Phong).

³⁶ Cấp 3.378 giấy phép xây dựng, cấp mới 2.175 số nhà.

³⁷ Thực hiện thay thế đèn trang trí tại các cây dầu trong khuôn viên công viên Nguyễn Du, phường Phú Cường, cải tạo thay thế khẩu hiệu tuyên truyền các pa-nô hoa trang trí để chào mừng Bầu cử Đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

³⁸ Hoàn thành: công trình Xử lý lấp hố xoáy và gia cố bảo vệ chân, mái kè đường Bạch Đằng (đoạn từ ngã 3 đường Ngô Quyền - cầu Thầy Năng); duy tu sửa chữa đường Nguyễn Chí Thanh; công trình xây dựng dải phân cách giữa đường Huỳnh Văn Luỹ (đoạn từ đường An Mỹ - Phú Mỹ đến đường Trần Ngọc Lên); công trình Cải tạo, chỉnh trang đường Nguyễn Chí Thanh (đoạn dưới chân cầu Ông Cộ từ chân cầu cũ đến đường ĐX phường Tân An.

³⁹ 46 trường hợp vi phạm về trật tự xây dựng (giảm 51 vụ), 6.702 trường hợp vi phạm về trật tự đô thị (tăng 5.254 vụ).

IV. VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Văn hóa - thông tin - thể thao - truyền thanh

Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc và bầu cử biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19⁴⁰; mở thêm các chương trình thời sự (cập nhật trong ngày) vào các khung giờ tăng cường, đảm bảo 07 khung giờ trong ngày để đẩy mạnh tuyên truyền phòng chống dịch COVID-19⁴¹; duy trì chuyên mục “Những chặng đường lịch sử” tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ, sự kiện chính trị lớn của quốc gia và địa phương⁴². Đồng thời chỉ đạo tạm ngưng các hoạt động tổ chức họp mặt, lễ hội, biểu diễn văn hóa, văn nghệ... trong thời điểm xảy ra dịch bệnh COVID-19.

Tổ chức kiểm tra việc treo Quốc kỳ trong dịp Lễ, Tết, chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc và bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp với tỷ lệ bình quân đạt 98%; tổ chức rà soát, thực hiện tháo dỡ băng-rôn, quảng cáo, rao vặt trái phép trên địa bàn thành phố⁴³; triển khai nhắc nhở các cơ sở kinh doanh trên địa bàn thành phố tạm dừng hoạt động để phòng chống dịch COVID-19 theo quy định⁴⁴. Phối hợp cung cấp Đài PTTH tỉnh Bình Dương, báo Bình Dương chương trình thời sự về phòng chống dịch bệnh COVID-19⁴⁵.

Công tác trang trí đường phố trong dịp Tết Tân Sửu 2021 được đảm bảo thực hiện phục vụ nhu cầu thụ hưởng của Nhân dân⁴⁶, nhất là Công trình Trang

⁴⁰ Thực hiện tuyên truyền với 351 băng rôn ngang, 1.972 baner dọc, lắp đặt, thay nền 558 tấm pa-nô, treo 7.640 lá cờ Đảng, nước, tuyên truyền lưu động 596 buổi (2.384 giờ); thực hiện 470 chương trình thời sự, 1.165 chuyên mục, 3.059 tin, bài, 34 phóng sự, 16 câu chuyện truyền thanh, 01 tọa đàm, 60 clip với thời lượng 759 giờ 43 phút. Đặc biệt mở mới chuyên mục “Văn hóa - sự kiện - con người Việt Nam và quê hương Đất Thủ”.

⁴¹ khuyến cáo, hướng dẫn vận động nhân dân chấp hành thực hiện tốt 5K, cài đặt Bluzone, NCOVI và khai báo y tế toàn dân; Cập nhật thông tin nhanh các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh Bình Dương và hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch của thành phố về việc sàng lọc F0, tiêm vắc xin, chăm lo người dân khó khăn, xây dựng kế hoạch bảo vệ vùng xanh tiến tới đưa Thủ Dầu Một về trạng thái bình thường mới...

⁴² Kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2); Giỗ tổ Hùng Vương (mùng 10 tháng 03 âm lịch); Ngày giải phóng hoàn toàn Miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2021); Kỷ niệm 64 năm ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/2); Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5); Ngày sinh Chủ tịch Tôn Đức Thắng (20/8) và các đồng chí lão thành, cách mạng; Ngày Môi trường thế giới (05/6); 72 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2021); Ngày Gia đình Việt Nam (28/6); Ngày báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6); Tháng hành động “Vi trẻ em” và hoạt động hè năm 2021; Kỷ niệm 96 năm ngày Báo chí cách mạng Việt Nam; Kỷ niệm 74 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2021); Kỷ niệm 76 năm Cách mạng Tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2021) và Quốc Khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2021); Kỷ niệm thành lập Công An nhân dân Việt Nam (19/8/1945 - 19/8/2021);...

⁴³ Tổ chức 24 đợt kiểm tra: tháo dỡ 312 quảng cáo rao vặt, 14 băng-rôn, 52 tờ quảng cáo sai quy định.

⁴⁴ Tổ chức 10 đợt kiểm tra, nhắc nhở tại 180 cơ sở, hầu hết các cơ sở chấp hành tạm ngưng đóng cửa để phòng chống dịch.

⁴⁵ 266 tin, bài đăng trên website của UBND thành phố, gửi 30 tin, bài cho báo Bình Dương, 125 tin Đài PTTH tỉnh Bình Dương. Kết quả chương trình thời sự về Covid: Đăng tải phát trên Đài PTTH tỉnh Bình Dương 54 tin, 27 phóng sự; phát trên sóng FM tần số 90,4 MHz Đài truyền thanh TP.TDM: 662 giờ, 01 câu chuyện truyền thanh; 1.157 thông tin, thông điệp; 46 tin, 405 bài; 299 chuyên mục; đăng trên cổng thông tin điện tử TP.TDM 114 tin website, 01 video và 01 phóng sự phát trên Đài VTV.

⁴⁶ Tổng kinh phí 17 tỷ 311 triệu 060 ngàn đồng (trong đó có một số công trình trọng điểm như: “Đường hoa Bạch Đằng” - kinh phí 2 tỷ 927 triệu đồng; duy tu, sửa chữa, trang trí hoa tươi, cây kiểng, chiếu sáng nghệ thuật trên

trí làm mới đường hoa Bạch Đằng tạo điểm nhấn sáng tạo nhưng vẫn giữ đậm nét văn hóa dân tộc. Triển khai nâng cao chất lượng hoạt động Công thông tin điện tử thành phố Thủ Dầu Một; hoàn thành trang trí, trưng bày Nhà truyền thống thành phố; tiếp tục rà soát, củng cố hồ sơ Đề án sử dụng tài sản công để liên doanh, liên kết đối với Nhà tang lễ thành phố.

Phối hợp 04 đơn vị⁴⁷ cung cấp giải pháp truyền thanh thông minh và triển khai lắp đặt thử nghiệm hệ thống truyền thanh công nghệ thông tin viễn thông trên địa bàn các phường. Hoàn thành và trình hồ sơ đặt đổi tên đường tỉnh thông qua tên của 26 tuyến đường khu đô thị mới thuộc khu liên hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị và đặt tên Công viên Thủ Dầu Một, đã được HĐND tỉnh thông qua.

Tổ chức 06 hội thi văn nghệ⁴⁸, tham gia 02 hội thi văn hóa, văn nghệ, 5 giải thể thao cấp tỉnh đạt nhiều thành tích cao⁴⁹. Do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh COVID-19, chỉ có 07 phường tổ chức khai mạc và triển khai các hoạt động Đại hội thể dục thể thao⁵⁰, các phường còn lại thực hiện thi đấu các môn thể thao theo kế hoạch nhưng vẫn đảm bảo tốt công tác phòng dịch theo quy định. Tổ chức thành công Lễ khai mạc Đại hội Thể dục thể thao thành phố lần thứ VI năm 2021.

Các hoạt động Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” năm 2021 được triển khai rộng rãi đến các đối tượng, kết quả phúc tra có 5/5 chỉ tiêu trọng tâm của hoạt động phong trào đạt vượt so với chỉ tiêu Nghị quyết HĐND thành phố, cụ thể: Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 99,1%, Tỷ lệ khu phố văn hóa đạt 100%, Tỷ lệ cơ quan văn hóa đạt 100% (các cơ quan thực hiện tốt văn hóa công sở, mỹ quan nơi làm việc, thực hiện mô hình “Công sở xanh, sạch, đẹp”), Tỷ lệ khu nhà trọ văn hóa đạt 99,6%, 100% phường có thiết chế văn hóa, 14/14 phường đạt chuẩn văn minh đô thị.

Triển khai tiếp nhận, hướng dẫn xử lý và trả lời phản ánh của tổ chức, cá nhân thông qua hệ thống đường dây nóng 1022 theo quy định⁵¹.

2. Giáo dục - Đào tạo

Đảm bảo thực hiện đúng, đủ các chế độ, chính sách cho đội ngũ cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên ngành giáo dục theo quy định; triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn theo yêu cầu của ngành giáo

đường Yersin, Cách mạng tháng 8, Phú Lợi, Bạch Đằng, Trần Hưng Đạo, Vòng xoay Ngã sáu, các tuyến đường trung tâm do các phường quản lý)

⁴⁷ Mobifone, Vinaphone, Cty Khanh Bảo Vy, Công ty Kỹ thuật thiết bị vật tư PT-TH (EBC).

⁴⁸ Hội thi tuyên truyền lưu động thành phố năm 2021, trao 2 giải I, II, III và 03 giải Khuyến khích, Hội thi tuyên truyền giới thiệu sách năm 2021 với chủ đề “Tuổi trẻ Thủ Dầu Một với văn hóa đọc”; hội thi “Giải thưởng Mỹ thuật Thiếu nhi”; Cuộc thi Video clip truyền thông phòng, chống dịch Covid-19; Hội thi Giọng hát Bolero (Vòng sơ khảo); Hội thi Thiếu nhi kể chuyện theo sách.

⁴⁹ Hội thi tuyên truyền lưu động tỉnh Bình Dương năm 2021, đạt 01 giải I nội dung triển lãm, Hội thi tuyên truyền giới thiệu sách năm 2021 với chủ đề “Tuổi trẻ Bình Dương với văn hóa đọc” đạt 01 khuyến khích; Tham dự lễ phát động “Toàn dân rèn luyện thân thể thao gương Bác Hồ vĩ đại” đạt 01 giải I, 01 giải III; Tham gia giải Vô địch Võ thuật cổ truyền, cờ tướng, Teakwondo đạt 14 HCV, 08 HCB, 10 HCD và đạt 02 giải II toàn đoàn.

⁵⁰ Phường: Phú Lợi, Phú Tân, Định Hòa, Phú Thọ, Phú Cường, Tương Bình Hiệp, Phú Hòa.

⁵¹ Tiếp nhận trả lời 4.471 phiếu yêu cầu.

dục; tính đến nay, thành phố có 2.977 biên chế ngành giáo dục⁵² được phân bổ thực hiện nhiệm vụ các trường công lập thuộc phạm vi quản lý của thành phố; tổng số trường thuộc các cấp học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn thành phố hiện có là 107 trường⁵³ với tổng số 2.166 lớp học, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục⁵⁴ đảm bảo công tác giảng dạy trong năm học 2021-2022⁵⁵; trong đó có: 92,98% trường công lập được lâu hóa (53/57 trường), 80,7% trường công lập đạt chuẩn quốc gia⁵⁶ (46/57 trường), 61,4% trường công lập đạt chuẩn chất lượng giáo dục (35/57 trường).

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập, nhất là công tác triển khai học tập trực tuyến trong thời điểm xảy ra dịch bệnh COVID-19, vận động hỗ trợ phương tiện học tập trực tuyến cho các em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố⁵⁷ đã góp phần hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh củng cố kiến thức và hoàn thành chương trình học năm 2020-2021 theo quy định; kết quả: 100% trẻ em 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non, 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học, 98,52% học sinh cấp học tiểu học hoàn thành chương trình lớp học; 97,38% học sinh tốt nghiệp THCS; kết quả dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT đứng top đầu tỉnh Bình Dương; 100% học sinh tốt nghiệp THPT⁵⁸.

Triển khai các hoạt động truyền truyền về đổi mới sách giáo khoa trong năm học 2021-2022 đối với khối lớp 1, lớp 2 và lớp 6. Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh tổ chức Lễ khai giảng năm học 2021-2022 bằng hình thức trực tuyến kết hợp trực tiếp tại Trường THPT Chuyên Hùng Vương. Triển khai các hoạt động khử khuẩn, vệ sinh trường lớp, chuẩn bị tốt cơ sở vật chất và hoàn thành công tác sửa chữa các trường học trước đây được trưng dụng làm khu cách ly, điều trị F0, tăng cường bố trí lực lượng kiểm soát tại trường học, đảm bảo phòng chống dịch bệnh COVID-19 để chuẩn bị cho việc dạy và học trực tiếp tại trường trong trạng thái bình thường mới. Đồng thời, tổ chức tiêm vắc-xin phòng COVID-19 cho các em học sinh theo quy định nhằm đảm bảo an toàn cho các em khi trở lại trường học.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các em học sinh tham gia cuộc thi khoa học - kỹ thuật do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động, thành phố Thủ Dầu Một có 02 học sinh⁵⁹ đạt giải nhất cấp tỉnh, giải IV cấp quốc gia năm học 2020-2021 với đề

⁵² trong đó: 2.518 biên chế chính thức, 366 biên chế hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, 93 lao động hợp chuyên môn.

⁵³ so với năm học 2020-2021: giảm 01 trường mầm non ngoài công lập và tăng 02 cơ sở nhóm/lớp độc lập.

⁵⁴ Tăng 32 lớp so với năm học 2020-2021.

⁵⁵ Năm học 2021-2022 có 69.897 học sinh, giảm 1.010 học sinh so với năm học trước.

⁵⁶ Đạt CQG: Mầm non 17/23 trường (79,91%), Tiểu học: 17/21 trường (80,95%); THCS: 12/13 trường (92,3%). Đạt CCLGD: Mầm non 14/23 trường (60,87%), Tiểu học 14/21 trường (66,67%), THCS: 07/13 trường (53,85%)

⁵⁷ hỗ trợ thiết bị học tập trực tuyến cho 737 em (534 học sinh tiểu học, 203 học sinh ở cấp THCS).

⁵⁸ THPT Bình Phú: 432/432, đạt 100%; THPT An Mỹ: 383/383, đạt 100%; THPT NĐC: 534/534, đạt 100%; THPT Võ Minh Đức: 479/479, đạt 100%; THPT Chuyên Hùng Vương: 250/250, đạt 100%.

⁵⁹ Trường THCS Nguyễn Văn Cừ: Em Nguyễn Thành Tài lớp 8.1 và em Nguyễn Điền Nam lớp 9.4

tài “Thiết bị đo thân nhiệt và khử khuẩn tự động kết hợp điểm danh thông minh” và được Ban Chấp hành Trung ương Đoàn tặng bằng khen.

Triển khai tổ chức các Hội thi do thành phố tổ chức: Giáo viên dạy giỏi, Cấp dưỡng nấu ăn giỏi, Giáo viên chủ nhiệm giỏi, Hội khỏe Phù Đổng học sinh thành phố⁶⁰... và tuyển chọn, cử Học sinh, Giáo viên, Cấp dưỡng có thành tích tốt tham gia cuộc thi cấp tỉnh đạt nhiều thành tích cao⁶¹.

Tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2020-2021 và triển khai nhiệm vụ năm học 2021-2022 theo hình thức trực tuyến. Qua đó, yêu cầu các trường học quan tâm hơn nữa đến các em học sinh, xây dựng các phương pháp học tập để tiếp cận và tạo môi trường giao tiếp thân thiện nhằm giảm áp lực cho em học sinh khi áp dụng phương pháp học trực tuyến.

Triển khai hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời năm 2021 với chủ đề “Chuyển đổi số và cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người trong bối cảnh đại dịch COVID-19”.

(Kèm theo Phụ lục 11)

3. Chăm sóc sức khỏe Nhân dân và phòng chống dịch bệnh COVID-19

*** Về chăm sóc sức khỏe Nhân dân**

Trình UBND tỉnh xin chủ trương cho UBND thành phố được sử dụng một phần diện tích đất trụ sở Bệnh viện đa khoa tỉnh (sau khi bệnh viện này di dời về địa điểm mới) để xây dựng mới Trung tâm Y tế thành phố.

Đảm bảo triển khai tốt công tác trực cấp cứu và phục vụ khám chữa bệnh ban đầu cho Nhân Dân trên địa bàn thành phố; tăng cường công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra trường hợp ngộ độc thực phẩm trên địa bàn thành phố. Tổ chức Hội nghị triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2021 với chủ đề “Đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm trong tình hình bình thường mới”. Triển khai kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm⁶², kiểm tra chuyên ngành hành nghề y dược tư nhân⁶³ đối với 60 cơ sở, phát hiện và xử lý 14 trường hợp vi phạm⁶⁴ theo quy định.

Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân trên địa bàn thành phố ước đạt 100% so với Nghị quyết HĐND thành phố.

*** Về công tác phòng chống dịch COVID-19**

⁶⁰ Mầm non: có 152/206 GV đạt danh hiệu GVG cấp thành phố; 21/25 cấp dưỡng đạt danh hiệu cấp dưỡng giỏi cấp thành phố. THCS: có 20/80 GV đạt danh hiệu GVG cấp thành phố. Có 15/19 GV đủ điều kiện tham gia dự thi vòng 2 Hội thi chủ nhiệm giỏi khối THCS cấp thành phố.

⁶¹ Giải thể thao cấp tỉnh đạt giải Nhì toàn đoàn với 29 HCV, 24 HCB, 19 HCB; Hội thi học sinh giỏi Olympic tỉnh khối 9 đạt Nhất toàn đoàn với 03 giải I, 04 giải II, 07 giải III, 65 giải khuyến khích; 40/48 Giáo viên-cấp dưỡng cấp mầm non được công nhận Giáo viên dạy giỏi, cấp dưỡng nấu ăn giỏi cấp tỉnh.

⁶² 36 cơ sở

⁶³ 24 cơ sở hành nghề

⁶⁴ 8 trường hợp vi phạm lĩnh vực an toàn thực phẩm (tổng số tiền phạt: 26 triệu đồng); 6 trường hợp vi phạm trong lĩnh vực y tế (tổng số tiền phạt: 29,5 triệu đồng)

Trong đợt dịch thứ 4, trên địa bàn thành phố có 17.686 F0 khẳng định dương tính, trong đó: cơ sở y tế: 2.801 F0, cộng đồng: 1.345 F0, khu cách ly tập trung: 7.894 F0, khu phong tỏa: 2.489 F0, công ty: 3.157 F0; số ca tử vong: 75 ca.

Thành phố đã khẩn trương kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh, thành lập Trung tâm chỉ huy phòng chống dịch, chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, áp dụng khung giờ hạn chế đi lại, quyết liệt trong công tác điều tra dịch tễ, truy vết các trường hợp có nguy cơ lây nhiễm, triển khai phương án khoanh vùng y tế tạm thời phòng chống dịch trên địa bàn thành phố⁶⁵ (hiện không còn khoanh vùng), phun hóa chất khử trùng tất cả các địa điểm có ca nhiễm bệnh và ca nghi ngờ F1, tổ chức lấy mẫu xét nghiệm sàng lọc diện rộng, khu vực có nguy cơ cao phát hiện SARS-CoV-2⁶⁶ test nhanh 397.180 mẫu, dương tính 17.243 mẫu; số mẫu xét nghiệm RT-PCR 121.647 mẫu, dương tính khẳng định 16.849 mẫu và tiêm vắc xin⁶⁷ phòng COVID-19 cho toàn dân; thành lập 1.636 Tổ COVID-19 cộng đồng với 7.710 thành viên, 1.326 nhóm Zalo⁶⁸; thành lập Trung tâm thông tin tác chiến thành phố⁶⁹ thực hiện trực chiến 24/7 tiếp nhận các thông tin phản ánh phòng chống dịch, yêu cầu hỗ trợ của người dân về y tế, cứu trợ, an ninh trật tự, từ ngày 11/11/2021, chuyển mô hình hoạt động từ hình thức trực tiếp 24/7 sang trực tuyến 24/7 thông qua phần mềm Zalo và các hệ thống, phần mềm quản lý thông tin hiện đang sử dụng (1022, Google drive).

Thành lập 14 trạm y tế lưu động tại 14 phường với tổng số nhân sự là 122 người; 05 Trạm Y tế lưu động tại Khu công nghiệp (KCN Đại Đăng, Kim Huy, Đồng An, Sóng Thần 3, BW Supply Chain City) với 40 người.

Thủ Dầu Một là địa phương đi đầu trong việc áp dụng mô hình điều trị F0 tại nhà, nhà trọ, doanh nghiệp, bước đầu đạt được một số kết quả nhất định và được Tỉnh tuyên dương, nhân rộng mô hình đến các huyện, thị, thành phố khác. Trên địa bàn thành phố có 5.359 khu nhà trọ với 51.926 phòng, trong đó đã sử dụng làm nơi cách ly F0 1.416 phòng. Thành lập 574 Tổ COVID nhà trọ với 3.376 thành viên. Đã tiếp nhận 6.986 ca F0 điều trị tại nhà; trong đó: tại nhà trọ: 3.714 F0, tại cơ sở doanh nghiệp: 122 F0, tại nhà riêng: 2.755 F0, tại Trạm Y tế lưu động: 377 F0. Đến nay có 3.098 trường hợp đã khỏi bệnh (trong đó: 1.432 người nhà trọ).

⁶⁵ Khoanh vùng y tế tạm thời 394 khu vực, 9.283 hộ dân, 29.939 nhân khẩu; 40 đơn vị, doanh nghiệp.

⁶⁶ Đảm bảo lấy mẫu tập trung tại các khu nhà trọ; khu vực tập trung đông người như chợ, siêu thị, khu vực xung quanh khu cách ly điều trị tạm thời, khu vực "vùng đỏ"

⁶⁷ Tiêm cho 294.543 người mũi 1 và 238.355 người hoàn thành 02 mũi. Số nhập liệu chung của TP Thủ Dầu Một: 525.371/532.898 tỷ lệ: 98,58%. Cơ bản bao phủ mũi 1 cho 100% dân số từ 13 tuổi trở lên, đang tiếp tục triển khai tiêm mũi 2 cho toàn dân.

⁶⁸ Trong đó, có 429 nhóm trong nhà trọ.

⁶⁹ Kết quả hoạt động Trung tâm thông tin tác chiến thành phố: nhận và xử lý 1.106 cuộc gọi theo yêu cầu; Đường dây 1022: đã nhận và xử lý 4.440 phiếu yêu cầu; Zalo connect: đã theo dõi có 2.847, đã xử lý 2.847 trường hợp trong đó 2.700 trường hợp được hỗ trợ, 147 trường hợp phản ánh không đúng sự việc, sai địa phương và không liên hệ được (tỷ lệ giải quyết 100%).

Trong năm, thành lập 42 khu cách ly y tế tập trung với 10.515 giường bệnh, đã tiếp nhận và điều trị 17.242 người⁷⁰. Thành lập và đưa vào vận hành Bệnh viện dã chiến số 5 tại đường số 1, KCN Sóng Thần 3, phường Phú Tân với quy mô 1.580 giường bệnh. Hiện trên địa bàn thành phố còn đang vận hành 01 khu cách ly y tế điều trị bệnh nhân tầng 1 với 246 người tại Công viên Thủ Dầu Một. Mặc dù còn nhiều khó khăn trong công tác phòng chống dịch tại địa phương nhưng Thành phố Thủ Dầu Một vẫn cử lực lượng hỗ trợ cho Thuận An trong công tác điều trị F0⁷¹, tiêm vắc xin cho người dân.

Thường xuyên tổ chức ra quân kiểm tra các trường hợp vi phạm phòng chống dịch COVID-19, lập biên bản, xử phạt 4.537 trường hợp vi phạm với tổng số tiền 9.857.650.000 đồng; thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng chống dịch bệnh COVID-19 đối với các phường, qua đó đã kiểm tra và lập biên bản nhắc nhở 03 lãnh đạo UBND phường⁷²; thành lập Tổ kiểm tra thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ đề rà soát, nhắc nhở, xử lý các trường hợp lơ là trong công tác phòng chống dịch của địa phương; thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát, hướng dẫn doanh nghiệp⁷³ ngoài khu công nghiệp trên địa bàn thành phố thực hiện Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống COVID-19, kết quả: hầu hết các doanh nghiệp đều có xây dựng phương án, kế hoạch phòng chống dịch; tổ chức kiểm tra, giám sát khu cách ly y tế tập trung của thành phố, lúc đầu khi triển khai thực hiện các khu cách ly y tế tập trung vẫn còn một vài hạn chế và đến nay đã được khắc phục.

Xây dựng và triển khai kế hoạch “vùng xanh” trên bản đồ COVID-19 đưa thành phố Thủ Dầu Một trở về trạng thái “bình thường mới”; đến nay, tình hình dịch bệnh cơ bản được kiểm soát, Thành phố là địa phương đầu tiên của tỉnh Bình Dương đã chuyển hóa từ vùng đỏ thành vùng xanh từ ngày 10/9/2021, chủ động đánh giá cấp độ dịch hàng tuần để triển khai các biện pháp phòng chống dịch phù hợp, triển khai thực hiện quét mã QR tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, trụ sở cơ quan⁷⁴.

4. Lao động - việc làm, an sinh và phúc lợi xã hội

Thực hiện tốt công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, xã hội nhân dịp Tết và kỷ niệm các ngày lễ lớn, đã chi tiền quà Tết Nguyên đán 2021 cho 22.254 lượt đối tượng với tổng số tiền: 25 tỷ 828 triệu đồng⁷⁵. Giải quyết đúng, đủ các chế độ chính sách ưu đãi, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo, giải quyết việc làm; đã tiếp nhận và giải quyết 396 hồ sơ chính sách các loại; đã giải quyết

⁷⁰ Số tích lũy trong năm là 17.242 F0 (trong đó: điều trị cho TDM là 10.027 người và hỗ trợ điều trị Thuận An 7.215 người).

⁷¹ Tiếp nhận 7.215 trường hợp F0

⁷² Phường: Phú Cường, Chánh Nghĩa, Tương Bình Hiệp.

⁷³ Hướng dẫn 33/34 doanh nghiệp, còn 01 Doanh nghiệp (Sân Gold Phú Mỹ) tạm ngưng hoạt động nên không tiến hành kiểm tra.

⁷⁴ Có 38.405 điểm được cấp mã QR, 2.512.000 lượt ra vào; cài đặt ứng dụng PC COVID Quốc gia: 235.866 người/390.840 smartphone.

⁷⁵ bao gồm nguồn: trung ương, tỉnh, thành phố

trợ cấp bảo trợ xã hội theo quy định cho 72.985 lượt đối tượng với tổng số tiền 40 tỷ 129 triệu; thành lập các đoàn lãnh đạo đi thăm, tặng quà đối tượng chính sách, đối tượng xã hội nhân các dịp lễ, tết, chúc thọ, mừng thọ trên địa bàn thành phố với tổng số tiền 01 tỷ 012 triệu đồng. Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh trao tặng quà cho 40 người khuyết tật tiêu biểu có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Ngày Người khuyết tật Việt Nam. Tổ chức các hoạt động cho trẻ em trên địa bàn nhân dịp Tết Trung thu như trao tặng quà cho 6.758 em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em mù và trẻ em con người mù, trẻ em đang ở trong các khu vực phong tỏa để phòng chống dịch, trao học bổng học sinh, sinh viên, trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em lớp học tình thương trên địa bàn thành phố.

Rà soát, phê duyệt và triển khai thực hiện công tác giảm nghèo đạt 100% so với chỉ tiêu Nghị quyết HĐND thành phố với tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí của tỉnh giảm còn 0,56%. Trong năm, thành phố thực hiện xây dựng và sửa chữa 05 căn nhà ở, nhà tình nghĩa cho các đối tượng chính sách, hỗ trợ thực hiện giải ngân vốn vay mới cho các đối tượng theo quy định⁷⁶ với tổng số tiền 170 tỷ 941 triệu đồng.

Khẩn trương, quyết liệt trong triển khai các gói hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19, đến nay đã triển khai hỗ trợ cho 484.365 trường hợp với số tiền 284 tỷ 096 triệu đồng. Phối hợp hỗ trợ, giải quyết việc làm cho 6.044 lao động, đạt 100,7% so với chỉ tiêu Nghị quyết HĐND thành phố, tỷ lệ số lao động qua đào tạo đạt 100% so với chỉ tiêu Nghị quyết HĐND thành phố.

Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình số 14-CTr/TU ngày 09/12/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy Thủ Dầu Một về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Thủ Dầu Một lần thứ XII về nâng cao chất lượng sống của Nhân Dân trên địa bàn Thành phố Thủ Dầu Một giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một giai đoạn 2021-2030.

V. CÔNG TÁC NỘI CHÍNH

1. Công tác thanh tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tổ chức triển khai các cuộc Thanh tra chuyên đề: tình hình quản lý sử dụng ngân sách nhà nước đối với UBND 04 phường⁷⁷ và 04 trường học⁷⁸; thanh tra tình hình quản lý, sử dụng đất công đối với UBND phường Chánh Nghĩa; thanh tra trách nhiệm về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng đối Chủ tịch UBND 14 phường. Qua thanh tra đã kịp thời chấn chỉnh, xử lý theo quy định⁷⁹.

⁷⁶ 151 hộ nghèo, cận nghèo; 2.870 hộ vay giải quyết việc làm; 110 hộ vay HSSV; 14 hộ vay nhà ở xã hội

⁷⁷ Phường: Phú Lợi, Phú Thọ, Tân An, Hiệp An.

⁷⁸ Trường THCS Nguyễn Văn Cừ, Trường THCS Chánh Nghĩa, Trường Tiểu học Phú Hòa 1, Trường Tiểu học Nguyễn Du

⁷⁹ Đề nghị thu hồi nợ Ngân sách Nhà nước tổng số tiền 45.972.800 đồng.

Duy trì thực hiện công tác tiếp dân theo quy định (trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19, thành phố đã tạm dừng hoạt động thanh tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo⁸⁰), đã tiếp 41 người, tiếp nhận mới 65 đơn (giảm 44 đơn so với cùng kỳ) và tiếp tục giải quyết 06 đơn của năm 2020 chuyển sang. Tổng số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết là 71 đơn⁸¹ (giảm 45 đơn so với cùng kỳ) và đã giải quyết 68/71 đơn⁸², đạt tỷ lệ 95,77% (tăng 0,95% so với cùng kỳ), đang giải quyết 03 đơn.

2. Công tác Tư pháp

Tổ chức phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật cho nhân dân⁸³; triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021 với nhiều hình thức phù hợp, hiệu quả, trọng tâm là tuyên truyền pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp, pháp luật về phòng chống dịch bệnh Covid-19; tập huấn công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho các tuyên truyền viên cơ sở⁸⁴; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trên internet năm 2021⁸⁵, kết quả đợt 2 thu hút được 63.764 lượt người dự thi, trao 09 giải tập thể và 224 giải cá nhân có thành tích cao.

Tiếp nhận, giải quyết 13.013 trường hợp đề nghị chứng thực⁸⁶ và 356 trường hợp liên quan đến công tác hộ tịch⁸⁷.

Tổ chức đánh giá phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020. Kết quả: 14/14 phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Tổ hòa giải cơ sở tổ chức hòa giải thành 17/17 đơn, đạt tỷ lệ 100%.

3. Công tác tổ chức bộ máy - cải cách hành chính

Triển khai thực hiện tốt các hoạt động liên quan đến công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026 với số cử tri toàn thành phố tham gia bỏ phiếu là 228.540/229.641 cử tri, đạt tỷ lệ 99,52% và kết quả có 35 người trúng cử đại biểu HĐND thành phố Thủ Dầu

⁸⁰ Dừng tiếp công dân từ ngày 17/5/2021 đến ngày 31/10/2021; dừng thanh tra và giải quyết khiếu nại tố cáo từ ngày 23/7/2021 đến ngày 06/10/2021.

⁸¹ Trong đó: 36 đơn khiếu nại, 03 đơn tố cáo, 32 đơn kiến nghị, phản ánh.

⁸² Trong đó: 34/36 đơn khiếu nại, 03/03 đơn tố cáo, 31/32 đơn kiến nghị, phản ánh.

⁸³ Thực hiện được 1.960 cuộc với 86.268 lượt người dự và tuyên truyền pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng được 3.524 giờ.

⁸⁴ Được 540 lượt người tham dự.

⁸⁵ Tìm hiểu Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tìm hiểu Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/09/2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cường chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch, Luật An ninh mạng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tìm hiểu Luật Phòng, chống tác hại rượu, bia, Luật Giao thông đường bộ, Nghị định số 100/2019/NĐ-CP về xử lý vi phạm hành chính trên lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Tìm hiểu Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và Luật Bảo hiểm y tế và các văn bản hướng dẫn thi hành. Cuộc thi “Tìm hiểu về cải cách thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến; Cuộc thi “sáng kiến, giải pháp, mô hình cải cách thủ tục hành chính” trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một năm 2021.

⁸⁶ Trong đó: 3.955 trường hợp chứng thực chữ ký người dịch 6.272 trường hợp chứng thực bản sao từ bản chính.

⁸⁷ Trong đó: Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài 16 trường hợp, Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài 03 trường hợp, Cải chính hộ tịch 289 trường hợp, kết hôn có yếu tố nước ngoài 05 trường hợp, ghi chú kết hôn 03 trường hợp, ghi chú ly hôn 01 trường hợp, nhận cha, mẹ có yếu tố nước ngoài 03 trường hợp

Một và 328 người trúng cử đại biểu HĐND phường. Kiện toàn nhân sự HĐND, UBND thành phố nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Thành lập, kiện toàn thành viên của 63 tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn thành phố; công nhận Ban Quản trị 02 tòa nhà chung cư⁸⁸. Phân bổ chỉ tiêu biên chế, hợp đồng các cơ quan hành chính, sự nghiệp và các Hội năm 2021 và phê duyệt Đề án hợp đồng ngoài số lượng hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP được HĐND giao, phê duyệt kế hoạch biên chế ngành giáo dục và đào tạo năm học 2021-2022. Thực hiện tiếp nhận, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 25 công chức, lãnh đạo⁸⁹; tiếp nhận 02 công chức phường⁹⁰; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 30 trường hợp, chuyển 19 trường hợp thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo trong năm học 2020 – 2021; hoàn thành công tác tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2021-2022⁹¹; nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích trong công tác cho 303 trường hợp.

Công tác cải cách hành chính được đảm bảo triển khai thực hiện các tiêu chí theo quy định và thường xuyên kiểm tra, đánh giá, kịp thời khắc phục những hạn chế trong quá trình thực hiện⁹²; qua kết quả phê duyệt của UBND tỉnh tại Quyết định số 1616/QĐ-UBND ngày 23/6/2021, thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục dẫn đầu về chỉ số cải cách hành chính năm 2020 và duy trì hạng nhất trong 7 năm liên tiếp (giai đoạn 2014-2020). Tiếp tục đảm bảo đầy đủ các trang thiết bị và áp dụng hình thức tiếp nhận và trả kết quả phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19 tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của thành phố, Bộ phận một cửa các phường; thực hiện đúng quy định về trình tự giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nhân rộng mô hình “Giải quyết TTHC tại Văn phòng khu phố”, “Tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa vào ngày chủ nhật”, công khai số điện thoại cố định tại Trung tâm phục vụ hành chính công để làm cầu nối thông tin giữa các tổ chức, cá nhân với các cơ quan, đơn vị thành phố có liên quan. Để đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố đã chuyển hình thức tiếp nhận hồ sơ trực tiếp sang trực tuyến và thông qua bưu điện; trong năm đã tiếp nhận 26.356 hồ sơ⁹³ và giải quyết được 25.969 hồ sơ⁹⁴. Tổ chức Hội nghị sơ kết thực hiện mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Thủ Dầu

⁸⁸ Chung cư IJC AROMA (phường Hòa Phú), chung cư Phúc Đạt Connect (phường Phú Lợi).

⁸⁹ Bà Văn Nguyễn Anh Thư; Ông Trần Minh Trung; Ông Lộc Trung Nghĩa; Ông Vương Đức Hiếu; Ông Nguyễn Điền Trung; Bà Dương Thị Mỹ Hằng; Ông Võ Đức Phong; Ông Đoàn Đình Hữu; Bà Nguyễn Thị Trúc Phương; Bà Lê Thị Thanh Loan; ông Võ Ngọc Sáng; Ông Nguyễn Thanh Hải; bà Lưu Mỹ Dung; bà Lê Nguyễn Trích Lan, ông Phạm Hùng Sơn, Ông Thái Văn Chót, ông Lê Vũ Giang Trường; Ông Nguyễn Văn Chệt, Bà Đoàn Thị Thu Hồng, bà Phạm Hoa Hòa, ông Nguyễn Trọng Đức, bà Nguyễn Thị Ngọc Hân.

⁹⁰ Bà Nguyễn Thị Kim Ánh, Ông Đặng Thanh Minh.

⁹¹ Với 60 trường hợp trúng tuyển.

⁹² Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra công tác Cải cách hành chính năm 2021 đối với 14 phường và 04 phòng ban thành phố: Phòng Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đô thị; Tư pháp; Văn phòng HĐND-UBND.

⁹³ Tiếp nhận mới: 24.389 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang: 1.967 hồ sơ

⁹⁴ Trong đó hồ sơ giải quyết đúng hạn 25.925 hồ sơ đạt 99.83%, giải quyết quá hạn 44 hồ sơ chiếm 0.17% (hồ sơ trễ hạn chủ yếu tập trung ở lĩnh vực đất đai, xây dựng).

Một và Đề án thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND các phường thuộc thành phố Thủ Dầu Một giai đoạn 2018-2021.

4. Công tác thi đua khen thưởng

Công nhận tập thể, cá nhân và cơ quan, doanh nghiệp, trường học đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh, trật tự”⁹⁵. Khen thưởng các tập thể, cá nhân và hộ gia đình có thành tích tốt trong các phong trào, chuyên đề⁹⁶. Công nhận 11/14 phường⁹⁷ đạt danh hiệu phường đạt chuẩn văn minh đô thị năm 2020 và 02 phường⁹⁸ đạt danh hiệu phường đạt chuẩn văn minh đô thị giai đoạn 2019-2020. Công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng tổng kết năm 2020⁹⁹. Đề nghị và được UBND tỉnh tặng cờ thi đua, công nhận, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc năm 2020¹⁰⁰. Cấp đổi Huân, huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước cho 07 trường hợp. Đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố¹⁰¹.

5. Công tác phòng, chống tham nhũng

Xây dựng và triển khai Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021” trên địa bàn thành phố năm 2021; Kế hoạch về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021. Kết quả đến nay chưa phát hiện trường hợp vi phạm.

Triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; kết quả: số cơ quan, đơn vị thực hiện kê khai tài sản thu nhập lần đầu là 32 đơn vị với 344 người kê khai, đạt tỷ lệ 100% đối tượng thuộc diện kê khai của cơ quan, đơn vị đã hoàn thành việc kê khai, công khai và theo biểu mẫu mới và chuyển đến Thanh tra tỉnh Bình Dương theo quy định.

VI. QUỐC PHÒNG - AN NINH

1. Quốc phòng

Tiếp tục duy trì công tác trực sẵn sàng chiến đấu từ thành phố đến các phường, bảo đảm quân số và vũ khí trang bị; phối hợp tổ chức tuần tra vũ trang tấn công trấn áp các loại tội phạm góp phần giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố trong các dịp Lễ, Tết, sự kiện chính

⁹⁵ Công nhận: 12 phường, 37 cơ quan và 33 doanh nghiệp;

⁹⁶ Khen thưởng: 894 tập thể, 3731 cá nhân, 118 Khu phố, 72 hộ gia đình, 79 chủ nhà trọ

⁹⁷ Trừ phường: Phú Hòa, Phú Cường, Hiệp An.

⁹⁸ Phường: Chánh Mỹ, Chánh Nghĩa.

⁹⁹ Công nhận LĐTT: 33 tập thể, 217 cá nhân; Giấy khen: 05 tập thể, 243 cá nhân; CSTĐ thành phố: 94 cá nhân.

¹⁰⁰ Tặng cờ thi đua 03 tập thể; tặng bằng khen 13 tập thể, 21 cá nhân dẫn đầu các cụm, khối thi đua; Khen thưởng, công nhận: 10 tập thể lao động xuất sắc; 18 cá nhân nhận bằng khen UBND tỉnh, 05 cá nhân công nhận chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

¹⁰¹ Tặng Bằng khen TTgCP: 15 tập thể, 05 cá nhân; tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: 68 tập thể, 151 cá nhân.

trị, nhất là thời điểm diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Hoàn thành công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2021, đạt 100% chỉ tiêu Tỉnh giao¹⁰²; phát lệnh gọi đăng ký tuổi 17 (sinh năm 2004) với tổng số 1.124 thanh niên; kiểm tra, rà soát nguồn thanh niên chuẩn bị gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ công an nhân dân năm 2022 với 7.523 thanh niên; Tổ chức xét duyệt tiêu chuẩn chính trị chính sách chuẩn bị gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ công an nhân dân 2022¹⁰³; động viên 02 cán bộ Dân chính đảng đi đào tạo Sĩ quan dự bị và 01 Sĩ quan dự bị tham gia chuyển loại Phòng không năm 2021. Tổ chức tập huấn, huấn luyện cán bộ Sĩ quan, Quân nhân chuyên nghiệp thành phố¹⁰⁴; tổ chức Hội thi sáng kiến, cải tiến mô hình học cụ, giáo án huấn luyện cấp thành phố và tham gia hội thi cấp tỉnh đạt được Giải ba toàn đoàn; hoàn thành Hội thao quân sự quốc phòng lực lượng dân quân tự vệ thành phố năm 2021¹⁰⁵.

Tổ chức đón, tặng quà và đăng ký, sắp xếp vào ngạch dự bị động viên cho 258 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ trở về địa phương; tổ chức đoàn đi thăm, tặng quà cho chiến sỹ mới huấn luyện¹⁰⁶ và chúc Tết Chi khu Quân sự Takhamu, Tiểu khu Kandan/Quân đội Hoàng gia Campuchia.

Triển khai quy tập hài cốt Liệt sỹ theo kế hoạch đề ra tại khu phố 2, khu phố 3, phường Phú Mỹ, kết quả: tìm thấy được 04 hài cốt Liệt sỹ và đã làm lễ truy điệu, an táng; dự kiến Quý IV/2021 tiếp tục triển khai thực hiện trên địa bàn khu phố 6, phường Tương Bình Hiệp.

Thành lập 02 đơn vị dân quân tự vệ trong doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng¹⁰⁷; tính đến nay đã thành lập được 16 đơn vị dân quân tự vệ trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và các doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng.

Xây dựng và triển khai thực hiện: Chỉ thị công tác quốc phòng địa phương, dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2021; Quyết định giao chỉ tiêu xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ năm 2021; Quyết định giao chỉ tiêu đào tạo, tập huấn, huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật năm 2021; kế hoạch thực hiện Đề án tìm kiếm, quy tập hài cốt Liệt sỹ năm 2021; kế hoạch Hội thi Luật Dân quân tự vệ và Luật lực lượng

¹⁰² 275 thanh niên; trong đó: 250 thanh niên tham gia nghĩa vụ quân sự (có 4 đảng viên chính thức - đạt 1,6% - chỉ tiêu giao 1% đảng viên chính thức), 25 thanh niên tham gia nghĩa vụ công an nhân dân.

¹⁰³ đã tổ chức xét duyệt cho 14/14 phường, tổng số nguồn là 7.355 thanh niên.

¹⁰⁴ 01 lớp tập huấn cán bộ SQ, QNCN, Ban CHQS phường năm 2021; 01 lớp tập huấn cán bộ Trung đội trưởng, Tiểu đội trưởng, Khu đội trưởng DQTV năm 2021; 01 lớp tập huấn triển khai báo cáo hệ thống Thông tin chỉ đạo điều hành; 01 lớp tập huấn sử dụng thiết bị chế áp máy bay không người lái CAV-14; 01 lớp tập huấn công tác phòng chống dịch Covid-19: quân số tham gia 673 đồng chí.

¹⁰⁵ Giải nhất: Phú Mỹ, Giải nhì: Phú Lợi, Giải ba: Hòa phú.

¹⁰⁶ Tại đơn vị Trung tâm huấn luyện Vùng 4 Hải Quân; Lữ đoàn Đặc công 429, Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động số 2; Sư đoàn 5/QK7 và Sư Đoàn 9/QĐ4 và Trung đoàn 6, Bộ CHQS tỉnh với số tiền 249.000.000 đồng

¹⁰⁷ Công ty Ngọc Tiến Thành (phường Định Hòa); Công ty gỗ mỹ nghệ Bạch Việt (phường Định Hòa).

Dự bị động viên; kế hoạch tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ Công an nhân dân năm 2022.

2. An ninh - trật tự, phòng chống cháy nổ

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững; tập trung tấn công trấn áp các loại tội phạm, cao điểm là phục vụ các hoạt động sự kiện chính trị, kỷ niệm các ngày Lễ, Tết; bố trí lực lượng đảm bảo ANTT khu vực phong tỏa, cách ly, bệnh viện dã chiến và các chốt kiểm soát liên huyện, liên phường trên địa bàn. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch của cấp trên về công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội¹⁰⁸. Tình hình một số hoạt động chính như sau:

- Tội phạm về trật tự xã hội: xảy ra 95 vụ (giảm 14 vụ so với cùng kỳ), đã điều tra khám phá 79 vụ (đạt tỷ lệ 83,16%), bắt giữ 110 đối tượng liên quan.

- Công tác triệt phá, bài trừ tệ nạn xã hội: đã phát hiện, xử lý 50 vụ, (giảm 17 vụ so với cùng kỳ), bắt giữ 238 đối tượng liên quan.

- Tội phạm về ma túy: đã triệt phá 90 vụ (giảm 22 vụ so với cùng kỳ), bắt giữ 210 đối tượng mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Tội phạm về trật tự quản lý kinh tế, chức vụ, môi trường: phát hiện và thụ lý 88 vụ, (tăng 26 vụ so với cùng kỳ).

- Tai nạn giao thông: xảy ra 82 vụ (giảm 94 vụ so cùng kỳ); làm chết 18 người (giảm 13 người so với cùng kỳ); bị thương 50 người (giảm 84 người với cùng kỳ). Tổ chức tuần tra, đảm bảo an toàn giao thông, thiết lập trật tự đô thị, lập biên bản, xử phạt 12.143 trường hợp vi phạm.

- Về cháy nổ: xảy ra 01 vụ cháy lớn tại kho chứa của cửa hàng kinh doanh giày MWC (giảm 02 vụ so với cùng kỳ), không có thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản không nghiêm trọng.

Phối hợp tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự các khu vực phong tỏa, cách ly, bệnh viện dã chiến và các chốt kiểm soát liên huyện, liên phường trên địa bàn đảm bảo nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo yêu cầu. Xây dựng và triển khai Kế hoạch cao điểm cấp thẻ Căn cước công dân trên địa bàn thành phố, tính đến nay, thành phố tiếp nhận 166.497/179.000 hồ sơ, đạt tỷ lệ 93% và được Bộ Công an cấp 118.115 thẻ căn cước công dân cho người dân theo quy định.

¹⁰⁸ Kế hoạch số 04-KH/TU ngày 05/10/2015 của Thành ủy thực hiện Chương trình hành động số 104-CTr/TU ngày 11/9/2015 của Tỉnh ủy về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới”; Kế hoạch số 44-KH/TU ngày 15/5/2017 của Thành ủy về thực hiện Chương trình số 35-CTr/TU ngày 28/12/2016 của Tỉnh ủy về “Bảo đảm quốc phòng và an ninh trong tình hình mới; Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 15/5/2017 của Thành ủy về thực hiện Chương trình hành động số 36-CTr/TU ngày 28/12/2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 15/7/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”; Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông.

VII. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Năm 2021, tình hình kinh tế - xã hội của thành phố gặp nhiều khó khăn hơn các năm qua do ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh COVID-19; thành phố tiếp tục thực hiện mục tiêu kép theo định hướng đã đề ra là vừa thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19, vừa duy trì và thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội địa phương; trong đó tập trung quyết liệt, toàn diện cho công tác phòng chống dịch để tạo tiền đề duy trì và phát triển kinh tế.

Trong năm, thành phố đã thực hiện hoàn thành đạt và vượt 41/46 chỉ tiêu so với Nghị quyết HĐND thành phố, 05/46 chỉ tiêu chưa đạt theo Nghị quyết HĐND thành phố.

Công tác phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh COVID-19 luôn được thành phố quan tâm chỉ đạo rà soát, nắm tình hình và xây dựng các phương án ứng phó với dịch bệnh; kịp thời triển khai phong tỏa, khoanh vùng y tế tạm thời và thực hiện các biện pháp đóng cửa tạm thời các địa điểm mà bệnh nhân COVID-19 đã đi qua. Công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm về phòng chống dịch được triển khai thực hiện quyết liệt, tập trung ra quân kiểm tra hàng ngày để kịp thời nhắc nhở, xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định; qua đó, góp phần tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan hữu quan và hạn chế dịch bệnh lây lan ngoài cộng đồng. Bên cạnh đó, trong thời điểm xảy ra dịch bệnh COVID-19, tinh thần thiện nguyện, tương thân ái vì cộng đồng của người dân thành phố tiếp tục được phát huy mạnh mẽ, nhiều mạnh thường quân đã đóng góp sức người, sức của cho công tác phòng chống dịch COVID-19¹⁰⁹. Trước tình hình dịch diễn biến phức tạp, toàn thành phố đã áp dụng thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ với tinh thần “*chống dịch như chống giặc*”, tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp theo hướng dẫn cấp trên như: xét nghiệm diện rộng nhanh chóng bóc tách F0 ra khỏi cộng đồng, tiêm vắc xin cho toàn dân, triển khai các gói an sinh xã hội cho người dân doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận, đầu tư cơ sở bệnh viện dã chiến điều trị F0; công tác vận động các cơ sở tôn giáo tạm ngưng tổ chức các hoạt động tập trung đông người trong thời điểm xảy ra dịch bệnh COVID-19 đảm bảo thực hiện theo yêu cầu. Đến nay, tình hình dịch bệnh trên địa bàn thành phố cơ bản được kiểm soát, các hoạt động kinh tế - xã hội và đời sống của nhân dân dần được phục hồi trong trạng thái bình thường mới, các tổ chức, cá nhân kinh doanh đã chủ động hơn trong việc tự bảo vệ mình để góp phần hạn chế dịch bệnh lây lan trong cộng đồng.

Nhằm kịp thời giải quyết kinh phí cho các hoạt động đảm bảo an sinh xã hội, phòng chống dịch bệnh và chi thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị, Thành phố đã tập trung chỉ đạo quyết liệt các hoạt động thu - chi ngân sách để tháo gỡ

¹⁰⁹ Tổng số tiền 7.318.125.000 đồng tiền mặt; nhu yếu phẩm 748.221 phần trị giá 75.320.978.650 đồng; vận động được 2.409 chủ nhà trọ, 24.341 phòng miễn, giảm tiền phòng trọ với tổng số tiền 10.733.564.000 đồng.

những khó khăn, vướng mắc trong thời điểm bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19; qua đó góp phần thực hiện thu - chi ngân sách vượt chỉ tiêu đề ra trong năm 2021.

Công tác đầu tư xây dựng được quan tâm chỉ đạo và tăng cường các hoạt động theo dõi, đôn đốc thực hiện; kịp thời bố trí, điều chuyển vốn cho các công trình, dự án trọng điểm, đủ điều kiện giải ngân. Dù bị ảnh hưởng do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp nhưng UBND thành phố vẫn phấn đấu đạt được tỷ lệ giải ngân khá cao

Các chính sách an sinh xã hội, chăm lo cho các đối tượng chính sách tiếp tục thực hiện đầy đủ, đúng đối tượng. Công tác thông tin, tuyên truyền được đảm bảo thực hiện kịp thời, góp phần cung cấp những thông tin hữu ích cho nhân dân về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh từ cơ sở đến trung ương, trọng tâm là công tác phòng chống dịch COVID-19, bầu cử Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; các phong trào văn hóa, thể dục thể thao được tổ chức phù hợp với tình hình thực tiễn, cơ bản đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí của nhân dân; thực hiện tốt công tác vận động xã hội hóa trong trang trí đường phố năm 2021 góp phần tiết kiệm kinh phí cho ngân sách nhà nước làm khàng trang hơn diện mạo thành phố; tiếp tục tuyên truyền Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về việc “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; triển khai thực hiện hiệu quả Đề án Nâng cao chất lượng Cuộc vận động “Xây dựng nếp sống văn hóa – Văn minh đô thị” đạt và vượt nhiều chỉ tiêu trọng tâm so với Kế hoạch đề ra trong năm 2021. Công tác giáo dục, đào tạo luôn được quan tâm, triển khai các giải pháp học tập hiệu quả cho các em học sinh trong điều kiện bình thường và khi có dịch bệnh xảy ra (theo hình thức trực tuyến); kết quả tốt nghiệp Tiểu học và THCS đạt tỷ lệ cao.

Công tác phối hợp tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn thành phố được quan tâm chỉ đạo thực hiện từ khâu đảm bảo cơ sở vật chất, thành lập Ủy ban bầu cử, các đơn vị bầu cử cho đến các hoạt động phối hợp UBMTTQVN thành phố tổ chức hiệp thương và kiểm tra, giám sát công tác chuẩn bị của UBND các phường, các khu phố... góp phần tổ chức thành công cuộc bầu cử, đảm bảo về cơ cấu, chất lượng theo quy định, nhất là trong giai đoạn phòng chống dịch bệnh COVID-19.

Công tác cải cách hành chính được đảm bảo triển khai thực hiện đạt hiệu quả với sự kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân; đặc biệt là công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố và Bộ phận Một cửa của các phường được đảm bảo thực hiện đúng quy trình và tích cực triển khai áp dụng hình thức trực tuyến phù hợp tình hình dịch bệnh hiện nay.

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được tập trung giải quyết theo quy định. Công tác giao quân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đảm bảo chỉ

tiêu, yêu cầu phòng chống dịch trong lễ giao quân; tình hình an ninh chính trị được giữ vững; an ninh trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo thực hiện. Công tác tấn công trấn áp các loại tội phạm được triển khai đồng bộ, tập trung vào các địa bàn trọng điểm phức tạp, kịp thời phát hiện, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, số vụ phạm pháp hình sự có chiều hướng giảm so với cùng kỳ do công tác kiểm soát tình hình tội phạm được tăng cường kết hợp phòng chống dịch bệnh. Công tác đảm bảo an toàn giao thông được thực hiện tốt, tình hình tai nạn giao thông giảm 3 tiêu chí về số vụ, số người chết, số người bị thương. Công tác triển khai thực hiện thu thập dữ liệu Quốc gia về dân cư và cấp thẻ căn cước công dân được tập trung thực hiện quyết liệt, đạt được nhiều kết quả tích cực.

2. Những khó khăn, hạn chế cần quan tâm

Mặc dù ngay từ đầu năm, UBND thành phố đã chỉ đạo và xây dựng các kế hoạch, chương trình, đề án liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, tuy nhiên do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh COVID-19 nên thành phố vừa phải tập trung phòng chống dịch vừa phải triển khai thực hiện các hoạt động về phát triển kinh tế - xã hội dẫn đến các chỉ tiêu được HĐND thành phố giao chưa đạt kết quả theo yêu cầu; cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu gồm Tăng trưởng kinh tế, Giá trị dịch vụ, Tổng mức bán lẻ hàng hóa, Giá trị sản xuất công nghiệp, Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội chưa đạt do dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp và kéo dài nên các hoạt động đi lại, buôn bán hàng hóa, kinh doanh dịch vụ, vui chơi, giải trí... bị hạn chế, một số ngành kinh doanh thương mại, dịch vụ không thiết yếu phải tạm ngưng hoạt động đã làm cho doanh thu ngành thương mại, dịch vụ sụt giảm mạnh so với cùng kỳ, nhất là doanh thu các ngành du lịch, dịch vụ ăn uống do người dân thắt chặt chi tiêu, nhu cầu chủ yếu tập trung vào các hàng hóa thiết yếu như: lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm phục vụ đời sống hàng ngày. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp trên địa bàn thành phố có xu hướng giảm về số lượng hoạt động do phải đáp ứng yêu cầu theo phương án “3 tại chỗ”, “1 cung đường, 2 địa điểm” theo quy định và gặp khó khăn về cơ sở vật chất, con người nên phải thu hẹp phạm vi hoạt động; đồng thời do thời gian chịu ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh COVID-19 kéo dài nên khả năng phục hồi của các doanh nghiệp còn chậm.

Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công mặc dù đạt được những kết quả tích cực nhưng vẫn còn hạn chế, vốn giải ngân chủ yếu tập trung là chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư, khối lượng thi công giải ngân thấp; nguyên nhân do vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, di dời hệ thống hạ tầng kỹ thuật¹¹⁰, giá nguyên vật liệu tăng cao nên một số dự án phải cập nhật, điều chỉnh dự toán, một vài công trình còn vướng thủ tục pháp lý về đánh giá tác động môi trường do vượt thẩm quyền phải trình Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt¹¹¹ nên

¹¹⁰ đường Bạch Đằng nối dài; nâng cấp vỉa hè cây xanh chiếu sáng đường Huỳnh Văn Lũy...

¹¹¹ Đầu tư cơ sở hạ tầng Khu tái định cư thuộc Khu quy hoạch xây dựng các bệnh viện và một số công trình Nhà nước, phường Định Hòa; Bồi thường, giải phóng mặt bằng trục thoát nước Bung Biệp - Suối Cát, thành phố Thủ

kéo dài thời gian thực hiện các thủ tục đầu tư; nguồn vốn kết dư ngân sách thành phố đang gặp khó khăn trong bố trí hỗ trợ kế hoạch đầu tư công năm 2021 nên không cân đối được ngân sách để bố trí vốn cho các công trình trọng điểm¹¹²...

Công tác triển khai lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của thành phố còn chậm; nguyên nhân do phải thực hiện đấu thầu lựa chọn đơn vị tư vấn và triển khai thực hiện các quy định mới tại Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nên tiến độ thực hiện chưa đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

Công tác vệ sinh môi trường, thu gom chất thải rắn sinh hoạt mặc dù được tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ nhưng vẫn còn trường hợp phát sinh rác thải tồn đọng; nguyên nhân chủ yếu do một vài địa phương chưa sâu sát trong công tác kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh và xử lý đơn vị thu gom rác thải không thực hiện đúng theo hợp đồng đã cam kết.

Phần II

Phương hướng nhiệm vụ năm 2022

A. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu

I. MỤC TIÊU CHUNG

Tiếp tục thực hiện mục tiêu “kép”, vừa thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh, vừa tập trung các giải pháp để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, tạo điều kiện thuận lợi, an toàn cho người dân và doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Tập trung tháo gỡ những khó khăn, hạn chế và phấn đấu tăng trưởng kinh tế và phát triển theo cơ cấu “*Dịch vụ - Công nghiệp và Nông nghiệp đô thị*”, đảm bảo kinh tế tăng trưởng bền vững và hợp lý; ưu tiên phát triển mạnh dịch vụ chất lượng cao, nâng cao chất lượng môi trường sống, cảnh quan đô thị theo hướng bền vững. Tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội gắn liền với quá trình đô thị hóa, xây dựng đô thị thông minh, chỉnh trang đô thị, quy hoạch, bảo vệ môi trường... theo hướng đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với công tác cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh. Nâng cao trình độ và năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ công chức; nâng cao các tiêu chí đạt thấp và khắc phục các tiêu chí chưa đạt... nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần

Dầu Mọt; Xây dựng tường kê gia cố bờ sông Sài Gòn (đoạn từ Cầu Thủ Ngự đến rạch Bàu Tra), phường Chánh Nghĩa; Đường Bạch Đằng nối dài.

¹¹² Các dự án mặc dù đã được phê duyệt nhưng không triển khai thực hiện được (đường Tạo lực 6 nối dài, đường dọc rạch Bà Cô).

của nhân dân. Triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; thực hiện tốt các mục tiêu an sinh xã hội, củng cố quốc phòng, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ

(kèm theo phụ lục 2)

B. Nhiệm vụ và giải pháp

I. KINH TẾ

1. Thương mại - Dịch vụ

Tập trung tăng cường các hoạt động tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành dịch vụ, nhất là các loại hình dịch vụ chất lượng cao phát triển tại địa phương, thu hút đầu tư khai thác,...

Tiếp tục thực hiện việc kêu gọi đầu tư mở rộng chợ Nông sản Phú Hòa, Bình Diêm, xã hội hóa chợ Phú Văn, chợ Bến Thế,... và chợ tạm trên các tuyến đường xung quanh chợ Thủ Dầu Một theo chủ trương được phê duyệt.

Tăng cường công tác quản lý thị trường, nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, xử lý vi phạm; bình ổn thị trường tạo điều kiện để phát triển kinh tế, chú trọng vào xuất xứ và chất lượng hàng hóa bảo đảm quyền lợi người tiêu dùng.

2. Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp

Định hướng phát triển các ngành nghề thủ công truyền thống ở địa phương theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sản xuất gắn với bảo vệ môi trường.

Phối hợp với các cơ quan liên quan hỗ trợ giải quyết kịp thời các trường hợp khó khăn trong quá trình sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ các chính sách khuyến công, ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở về vốn, để cải tiến thiết bị, đổi mới công nghệ, máy móc đảm bảo môi trường ổn định trong quá trình sản xuất.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án bảo tồn và phát triển làng nghề Sơn mài Tương Bình Hiệp kết hợp với du lịch trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một.

3. Nông nghiệp đô thị

Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị hiện đại, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, nông nghiệp hữu cơ, tăng năng suất, chất lượng, giá trị trên đơn vị diện tích, an toàn, hiệu quả, bền vững và có khả năng cạnh tranh cao, kết hợp du lịch sinh thái, làng nghề; chú trọng khâu sản xuất giống, dịch vụ sản xuất nông nghiệp.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, an toàn thực phẩm nông sản, thủy sản, giết mổ, vận chuyển gia súc, gia cầm. Hạn chế việc chăn nuôi không phù hợp với đô thị, gây ô nhiễm

môi trường, dịch bệnh, từng bước chấm dứt chăn nuôi gia súc, gia cầm trong khu dân cư theo quy định.

Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, từng bước kiên cố hóa, bê tông hóa, lắp đặt hệ thống lan can chiếu sáng dọc hai bên bờ rạch, suối, hệ thống thoát nước; thường xuyên gia cố bờ bao, nạo vét khai thông dòng chảy kênh, rạch, suối,... đảm bảo chống triều cường và thoát nước kịp thời.

Xây dựng, triển khai kế hoạch và tổ chức Lễ phát động trồng cây năm 2022.

4. Kinh tế tập thể

Tăng cường công tác phối hợp với các sở, ngành tỉnh liên quan thực hiện có hiệu quả các chủ trương, cơ chế, chính sách hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tập thể phát triển; rà soát và đề ra các giải pháp trong công tác thực hiện giải thể các hợp tác xã tự nguyện và bắt buộc đã ngưng hoạt động trong thời gian qua.

5. Tài nguyên - Môi trường

Xây dựng Kế hoạch quản lý sử dụng đất công có hiệu quả. Quản lý hồ sơ đất công, thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở UBND các phường trong việc quản lý, không để tình trạng lấn chiếm xảy ra. Thực hiện kế hoạch từng bước di dời các nghĩa địa trên khắp địa bàn thành phố để tạo quỹ đất sạch.

Thực hiện tốt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022; xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của thành phố kịp thời, đảm bảo định hướng phát triển trên địa bàn thành phố.

Tổ chức thực hiện tốt công tác tham mưu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (*cấp lần đầu*), chuyên mục đích sử dụng đất theo quy định¹¹³. Thực hiện tốt công tác thu hồi đất, thẩm định hồ sơ, phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư các dự án trên địa bàn thành phố.

Triển khai thực hiện Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (*có hiệu lực từ ngày 01/01/2022*); Kế hoạch bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu thành phố giai đoạn 2021-2025 và Xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm. Chỉ đạo triển khai xây dựng kế hoạch và đẩy nhanh tiến độ thực hiện phối hợp hành động về bảo vệ môi trường, quản lý sử dụng tài nguyên và ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2025 và thực hiện trong năm 2022.

Xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn nằm đan xen trong các khu dân cư; các trường hợp khai thác, bơm hút cát trái phép, sử dụng đất không đúng quy định. Tăng cường công tác thanh kiểm tra và hậu kiểm các doanh nghiệp/cơ sở để xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm gây ô nhiễm môi

¹¹³ Giải quyết các hồ sơ liên quan đến việc thực hiện Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 27/9/2017 (*sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của UBND tỉnh Bình Dương*) và Công văn số 1354/UBND-KTN ngày 03/04/2018 của UBND tỉnh Bình Dương.

trường. Quản lý khai thác, sử dụng hiệu quả và từng bước hạn chế khai thác nguồn nước ngầm trên địa bàn.

Xây dựng điểm tập kết thải rắn liên phường trên địa bàn phường Hiệp An và phường Phú Thọ; đầu tư trang bị thí điểm hệ thống thùng rác ngầm trên địa bàn phường Phú Cường. Trang bị bổ sung thêm 01 đầu ép và các hệ thống, trang thiết bị đính kèm ở trạm ép rác kín tại phường Phú Hòa. Đồng thời, xóa bỏ các điểm tập kết, điểm giao nhận không hợp lý, đụn xen trong khu dân cư và xử lý các điểm tồn đọng chất thải trên địa bàn các phường.

Tiếp tục tuyên truyền, vận động các tổ chức, cơ sở, hộ dân khi thực hiện đầu nối nguồn nước thải sinh hoạt vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải của thành phố. Tổ chức thống kê và kiểm soát các nguồn thải lớn vào hệ thống kênh rạch thoát nước để hạn chế tối đa các chất thải chưa được xử lý thải trực tiếp ra kênh rạch.

Cập nhật dữ liệu tài nguyên và môi trường trên cổng thông tin quản lý môi trường tỉnh Bình Dương.

6. Ngân sách

Quản lý thu, chi ngân sách đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; chống thất thoát, lãng phí; công khai, minh bạch trong quản lý, mua sắm tài sản công.

Xây dựng tổng hợp dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023 trên cơ sở đánh giá khả năng thực hiện ngân sách Nhà nước năm 2022.

Tập trung công tác điều hành thu ngân sách, khai thác tốt các nguồn thu; đảm bảo thực hiện có hiệu quả các giải pháp tăng cường quản lý thu thuế, chống thất thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ.

Chi ngân sách phải bám sát và điều hành trong phạm vi dự toán được giao, đảm bảo chi tiết kiệm và hiệu quả, ưu tiên đầu tư xây dựng và quản lý đô thị; đảm bảo kinh phí hoạt động cho các cơ quan, đơn vị, phường và các chính sách xã hội. Ưu tiên đảm bảo chi ngân sách tiếp tục thực hiện Đề án “*Xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị*” trên địa bàn thành phố.

Tăng cường thanh, kiểm tra ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về thuế, tập trung thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; phân loại nợ đọng thuế, thực hiện quyết liệt các giải pháp xử lý nợ đọng thuế.

II. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ ĐÔ THỊ

1. Đầu tư xây dựng

Tập trung công tác đầu tư xây dựng cơ bản, đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022, tranh thủ tối đa nguồn vốn ngân sách tỉnh để tập trung hoàn thành các công trình, dự án trọng điểm, kết nối giữa đô thị cũ và mới, tạo động lực, sức lan tỏa để thu hút các nguồn lực khác tham gia đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, như: Đường phân khu ĐX 144, Đường liên khu 1-5,

Đường Phan Đăng Lưu, Đường Lê Chí Dân giai đoạn 3, Đường Bùi Ngọc Thu,...

2. Bồi thường, giải phóng mặt bằng

Rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, nhất là các dự án trọng điểm để nâng cao tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công năm 2022.

3. Quản lý đô thị

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Thủ Dầu Một trên cơ sở quy hoạch của tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; điều chỉnh quy hoạch phân khu chức năng 12 phường (*trừ Hòa Phú và Phú Tân*), điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc đô thị, quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2020-2030; kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Tiếp tục tăng cường công tác công khai quy hoạch, quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng và trật tự đô thị.

Đầu tư một số công trình có kiến trúc tiêu biểu, các không gian công cộng đặc sắc để tạo điểm nhấn đô thị; đầu tư các bãi đậu xe, công viên; kêu gọi xã hội hóa đầu tư bến tàu khách du lịch đường sông, bến du thuyền. Đẩy nhanh tiến độ lập thủ tục cải tạo, nâng cấp vỉa hè các tuyến đường khu vực trung tâm thành phố.

Xây dựng Trung tâm điều hành Thành phố thông minh Thủ Dầu Một. Tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ trong công tác xây dựng và quản lý đô thị. Triển khai vận hành hệ thống camera giám sát giao thông, an ninh trật tự và thành lập trung tâm điều hành thành phố thông minh Thủ Dầu Một.

Phối hợp xây dựng khu phức hợp Trung tâm Thương mại thế giới và xây dựng Khu tưởng niệm Văn hóa - lịch sử cụ Nguyễn Sinh Sắc.

III. VĂN HOÁ - XÃ HỘI

1. Văn hóa - thông tin - thể thao - truyền thanh

- Tập trung tuyên truyền vận động xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, xây dựng nếp sống văn hóa và nếp sống văn minh đô thị; thực hiện nghiêm túc các chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực văn hóa và nâng cao chất lượng hiệu quả cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” và các cuộc vận động, phong trào văn hóa khác. Trang trí đường phố (*cụm panô, đèn,...*) và tổ chức các hoạt động chào mừng năm mới, mừng Đảng - mừng xuân 2022. Tổ chức thực hiện Đề án nâng cao chất lượng Cuộc vận động “*Xây dựng Nếp sống văn hóa - Văn minh đô thị*” năm 2022 trên địa bàn thành phố.

Đẩy mạnh các hoạt động thể dục, thể thao cả về quy mô lẫn chất lượng, phát triển thể thao quần chúng và thể thao đạt thành tích cao. Thực hiện tốt phong trào “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương bác Hồ vĩ đại*”. Phần đầu

người dân luyện tập thể thao và văn hóa đạt tỷ lệ từ đăng ký trở lên¹¹⁴; đầu tư xây dựng và sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa - thể thao thành phố.

Thực hiện tốt và nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị của địa phương, tuyên truyền các ngày lễ lớn trong năm, tuyên truyền về nếp sống văn hóa - văn minh đô thị trên Cổng thông tin điện tử thành phố. Triển khai thực hiện trang trí đường phố trên các tuyến đường trung tâm, công chào, vòng xoay, công viên, tạo cảnh quan phục vụ nhân dân vui chơi giải trí được thực hiện chu đáo và vận động xã hội hóa trang trí đường phố.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý góp phần phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của thành phố; đồng thời, đa dạng hóa các dịch vụ thông tin và tuyên truyền phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Tăng cường công tác xã hội hóa trên lĩnh vực thể thao, du lịch. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống đài truyền thanh không dây các phường. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa. Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý góp phần phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của thành phố; đồng thời đa dạng hóa các dịch vụ thông tin và truyền thông phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thành phố nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu hưởng thụ ngày càng cao của nhân dân.

Tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực: tuyên truyền cô động, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, gia đình, du lịch, công nghệ thông tin, khuyến khích xã hội hóa hoạt động văn hóa, thể thao; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa, thể thao.

2. Giáo dục - Đào tạo

Thực hiện mục tiêu đào tạo của từng cấp học và có biện pháp thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập phù hợp theo từng cấp học (*tùy tình hình dịch bệnh COVID-19 triển khai áp dụng theo 03 kịch bản tổ chức giảng dạy cho năm học 2021-2022*). Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các điều kiện đảm bảo chất lượng gắn với chuẩn bị cơ sở vật chất, đào tạo lại đội ngũ giáo viên chuẩn bị cho việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Rà soát, sắp xếp lại mạng lưới cơ sở giáo dục, xây dựng kế hoạch cho các trường thực hiện dạy học 1 buổi, 2 buổi/ngày. Tạo điều kiện xã hội hóa giáo dục để tăng thêm nguồn vốn đầu tư xây dựng trường lớp ở các bậc học; bố trí quỹ đất và vốn đầu tư hợp lý để phát triển mạng lưới trường lớp theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa, hiện đại hóa năm học 2021-2022; mở rộng hình thức liên kết

¹¹⁴ Số người dân luyện tập thể thao thường xuyên đạt 38,5% trở lên; số hộ gia đình thể thao đạt 33,6% trở lên; tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 98,5% trở lên; tỷ lệ khu phố văn hóa đạt 98,4% trở lên; tỷ lệ khu nhà trọ văn hóa đạt 99,45% trở lên; tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa đạt: 99,45% trở lên; tỷ lệ phường đạt chuẩn văn minh đô thị là 9 phường...

trong giáo dục và đào tạo. Tổ chức Lễ kỷ niệm 40 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

3. Chăm sóc sức khỏe nhân dân

Thực hiện đạt chỉ tiêu các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế và các chương trình y tế khác; nâng cao chất lượng khám và điều trị bệnh; vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện chính sách bảo hiểm y tế cho hộ nghèo; phấn đấu 100% các cơ sở y tế cho phép đăng ký khám chữa bệnh thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông (ICT) và tỷ lệ dân cư có bệnh án điện tử đạt trên 50%. Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh, chủ động khống chế, không để xảy ra dịch bệnh; kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm, kiểm tra vệ sinh học đường, vệ sinh lao động và hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn.

Tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh trong tình hình mới. Phát huy tối đa vai trò, chức năng của Trạm Y tế lưu động để chủ động trong việc điều trị các F0 nhẹ, Tổ COVID cộng đồng, Tổ an toàn COVID trong việc giám sát, tuyên truyền phòng, chống COVID-19 tại từng hộ gia đình, từng đơn vị và theo dõi điều trị F0 tại nhà.

Theo dõi việc thực hiện phương án “03 tại chỗ” tại các doanh nghiệp, phối hợp Ban quản lý khu công nghiệp tỉnh xử lý các vấn đề phức tạp về phát sinh F0 và an ninh trật tự.

Tiếp tục triển khai công tác tiêm vắc xin và xét nghiệm theo hướng dẫn của ngành y tế.

4. Lao động - việc làm, an sinh và phúc lợi xã hội

Quan tâm chính sách an sinh xã hội gắn với phát triển kinh tế - xã hội, tiếp tục chăm lo tốt chính sách cho đối tượng như: xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa, chi trả tiền chính sách kịp thời, đồng thời quan tâm chăm lo về nhà ở cho người nghèo, neo đơn có khó khăn về nhà ở, bảo đảm cho người dân có nhà ở ổn định. Phối hợp giải quyết đúng chính sách cho người lao động, kịp thời giải quyết đình, lãn công; cùng với các ngành của tỉnh phát triển và đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động, ổn định cuộc sống cho công nhân lao động. Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng do đại dịch COVID-19. Triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp về tăng cường phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 14-CTr/TU, ngày 09/12/2020 của Thành ủy về nâng cao chất lượng sống của nhân dân trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một giai đoạn 2020-2025. Tổ chức thực hiện các Chương trình bảo vệ, chăm sóc trẻ em, xây dựng kế hoạch thực hiện phường đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em; thực hiện các mục tiêu về bình đẳng giới và Chương trình hành động vì sự tiến bộ phụ nữ; nâng cao chất lượng phòng, chống và từng bước đẩy lùi các tệ nạn xã hội; thực

hiện đạt chỉ tiêu đào tạo nghề ngắn hạn, hướng nghiệp nghề theo kế hoạch đào tạo nghề cho các thành phần lao động.

IV. NỘI CHÍNH

1. Công tác thanh tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Thực hiện tốt công tác tiếp dân thường xuyên và tiếp dân định kỳ của lãnh đạo thành phố và các phường. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết kịp thời, đúng quy định các vụ khiếu nại, tố cáo mới phát sinh, xử lý vụ việc ngay từ cơ sở, không để phát sinh thành điểm nóng.

2. Công tác Tư pháp

Thực hiện công tác tuyên truyền các văn bản có hiệu lực trong năm 2022. Xây dựng kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật năm 2022; kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tổ chức thực hiện Ngày pháp luật 9/11; đánh giá, chấm điểm chuẩn tiếp cận pháp luật.

Tổ chức kiểm tra công tác tư pháp năm 2022; kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc!

Triển khai tập huấn kỹ năng hòa giải và kỹ năng tuyên truyền cho lực lượng hòa giải viên cơ sở và lực lượng tuyên truyền viên cơ sở trên địa bàn 14 phường.

3. Công tác tổ chức bộ máy - Cải cách hành chính

Tiếp tục triển khai kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của thành phố; nâng cao chỉ số cải cách hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý Nhà nước, xây dựng cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức thành phố Thủ Dầu Một; tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát công tác cải cách thủ tục hành chính của các phường; đảm bảo lộ trình, tiến độ hoàn thành triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; nhân rộng các điển hình tiên tiến về cách nghĩ, cách làm trong cải cách thủ tục hành chính.

Thực hiện Đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại theo Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện chuyên đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo định kỳ. Đẩy mạnh việc thực hiện cải cách chế độ công vụ, công chức; tiếp tục triển khai thực hiện đề án tinh giản biên chế hành chính năm 2022. Xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ.

4. Công tác phòng, chống tham nhũng

Thực hiện tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tổ chức các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn thành phố. Triển khai kế hoạch

phòng chống tham nhũng, nâng cao ý thức và trách nhiệm của các ngành, cán bộ, công chức, đặc biệt nhất là của người đứng đầu.

V. QUỐC PHÒNG - AN NINH

1. Quốc phòng

Nâng cao chất lượng công tác quân sự quốc phòng địa phương. Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch phòng thủ dân sự và hoàn thiện hệ thống văn kiện các ngành, đoàn thể, địa phương đảm bảo tác chiến phòng thủ. Xây dựng lực lượng vũ trang bảo đảm số lượng và chất lượng; thường xuyên huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị và chuyên môn kỹ thuật, đảm bảo chủ động đối phó với mọi tình huống; duy trì công tác trực sẵn sàng chiến đấu từ thành phố đến các phường, bảo đảm quân số và vũ khí trang bị cho nhiệm vụ trực sẵn sàng chiến đấu. Đảm bảo thực hiện 100% chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ năm 2022 ở cả hai cấp thành phố và phường.

Xây dựng các đơn vị dự bị động viên đủ số lượng theo biên chế; triển khai chỉ thị công tác Quân sự quốc phòng - Dân quân tự vệ... thực hiện phân bổ chỉ tiêu đào tạo, tập huấn, huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật năm 2022. Thực hiện xây dựng đơn vị dân quân tự vệ trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và các doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch về “Bảo đảm quốc phòng và an ninh trong tình hình mới”. Nâng cao chất lượng hiệu quả bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng.

2. An ninh - trật tự, phòng chống cháy nổ

Tiếp tục thực hiện kế hoạch về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới” kết hợp các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19 và phục hồi kinh tế - xã hội của thành phố. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường nắm tình hình liên quan, tập trung tình hình an ninh công nhân, tình hình trên không gian mạng. Tập trung làm tốt công tác nắm tình hình doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp bị ảnh hưởng do dịch bệnh; tình hình khiếu kiện liên quan đến các dự án bất động sản để tham mưu giải quyết kịp thời không để xảy ra tình huống gây mất an ninh trật tự, cao điểm là phục vụ các hoạt động sự kiện chính trị, kỷ niệm các ngày Lễ, Tết và Rằm tháng Giêng năm 2022.

Tiếp tục triển khai thực hiện các chuyên đề về phòng chống tội phạm trong năm 2022 trong đó là tập trung đấu tranh với tội phạm giết người, cố ý gây thương tích do nguyên nhân xã hội; tội phạm băng, nhóm, tín dụng đen, trộm cắp tài sản, tệ nạn xã hội... Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện đấu tranh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy, kinh tế, môi trường. Tăng cường công tác lập hồ sơ đưa đối tượng vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng và quản lý đối tượng tại địa phương.

Tiếp tục thực hiện 02 đề án: sản xuất, cấp thẻ CCCD có gắn chip điện tử và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tăng cường công tác kiểm tra hành chính các cơ sở kinh doanh trên địa bàn tập trung vào ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự.

Tổ chức tốt công tác tuần tra kiểm soát an toàn giao thông ngăn ngừa, kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí; tăng cường thiết lập trật tự đô thị trên địa bàn; tiếp tục duy trì tổ cơ động phản ứng nhanh đảm bảo an toàn giao thông và phòng chống ùn tắc giao thông tại các giao lộ trọng điểm.

Tăng cường công tác hợp dân phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, lồng ghép thông báo phương thức thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm, các văn bản pháp luật mới ban hành và phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Tiếp tục củng cố và thành lập đội phòng chống tội phạm bán chuyên trách phường và thành phố, phát huy tính xung kích, hiệu quả phòng chống tội phạm của các mô hình nói trên.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của UBND thành phố Thủ Dầu Một./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thành ủy, HĐND, các Ban HĐND TP;
- Các Ban xây dựng Đảng Thành ủy;
- Thành viên UBND thành phố;
- UBMTTQVN, các đoàn thể thành phố;
- Các cơ quan HCSN, Công an, BCHQS TP;
- UBND phường;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thu Cúc




DANH MỤC

Thực hiện một số chỉ tiêu trọng tâm trong năm 2021

theo Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 08/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XII

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Chỉ tiêu Nghị quyết nhiệm kỳ 2020-2025	Chỉ tiêu NQ 03 năm 2021	Ước thực hiện năm 2021	Đánh giá kết quả so với NQ 03 năm 2021 (đánh dấu X)			Đơn vị theo dõi, báo cáo
						Vượt	Đạt	Chưa đạt	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
I.	Về kinh tế								
1	Cơ cấu kinh tế về Dịch vụ	%	60,90	60,89	60,89		X		CC Thống kê
2	Cơ cấu kinh tế về Công nghiệp	%	39,07	39,07	39,07		X		CC Thống kê
3	Cơ cấu kinh tế về Nông nghiệp	%	0,03	0,04	0,04		X		CC Thống kê
4	Tăng trưởng kinh tế	%	27,39	27,41	13,14			X	CC Thống kê
5	Giá trị dịch vụ tăng	%	27,50	27,45	13,67			X	CC Thống kê
6	Tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng	%	27,68	28,54	13,02			X	CC Thống kê
7	Giá trị sản xuất công nghiệp tăng	%	27,20	27,36	12,12			X	CC Thống kê
8	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng	%	24,93	23,44	19,14			X	CC Thống kê
9	Tổng thu ngân sách nhà nước đạt (thu nội địa)	Triệu đồng	8%	4.748.603	6.484.222	X			Phòng TCKH

10	Tổng chi ngân sách nhà nước đạt	Triệu đồng	8%	2.953.070	3.189.255	X			Phòng TCKH
II.	Về xã hội								
11	Tỷ lệ gia đình văn hóa	%	≥98	≥98,45	99,1	X			Phòng VH TT
12	Tỷ lệ khu phố văn hóa	%	≥97	≥98,3	100	X			Phòng VH TT
13	Tỷ lệ cơ quan văn hóa	%	Không có	≥99	100	X			Phòng VH TT
14	Tỷ lệ phường có thiết chế văn hóa	%	100	100	100		X		Phòng VH TT
15	Tỷ lệ học sinh Tiểu học đi học trong độ tuổi	%	100	≥99	99,5	X			Phòng GDĐT
16	Tỷ lệ học sinh Trung học cơ sở đi học trong độ tuổi	%	≥99	≥99	99,2	X			Phòng GDĐT
17	Tỷ lệ Trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia	%	82,6	78,26	78,26		X		Phòng GDĐT
18	Tỷ lệ Trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia	%	76,19	77,27	80,9	X			Phòng GDĐT
19	Tỷ lệ Trường Trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia	%	92,3	92,3	92,3		X		Phòng GDĐT
20	Tỷ lệ Trường Trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia	%	100	100	100		X		Phòng GDĐT
21	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi giảm	%	0,1	≤3	3		X		Phòng Y tế
22	Tỷ lệ phường đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	100	100		X		Phòng Y tế
23	Tỷ lệ phường có bác sĩ phục vụ	%	100	100	100		X		Phòng Y tế
24	Tỷ lệ phường đạt tiêu chuẩn phường phù hợp với trẻ em	%	100	100	100		X		Phòng LĐTBXH
25	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	≥85	81	81		X		Phòng LĐTBXH



26	Số lao động được tạo việc làm	lao động	30.000	6.000	6044	X		Phòng LĐTBXH
27	Tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới của tỉnh	%	<1	<1	0,56	X		Phòng LĐTBXH
28	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	≥99	97,5	97,5		X	BHXH tỉnh phụ trách địa bàn TP
III. Về môi trường								
29	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	≥99,5	99,2	99,2		X	Phòng TNMT
30	Tỷ lệ nước thải sinh hoạt đô thị được xử lý	%	≥80	72	72,14	X		Phòng TNMT
31	Tỷ lệ đầu nối nước thải sinh hoạt vào hệ thống thu gom nước thải	%	Không có	80	80,01	X		Phòng TNMT
32	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý	%	Không có	100	100		X	Phòng TNMT
33	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom	%	100	99,6	99,6		X	Phòng TNMT
34	Tỷ lệ lượng rác thải thu gom được xử lý đạt quy chuẩn	%	100	100	100		X	Phòng TNMT
IV. Về xây dựng phát triển đô thị								
35	Số phường đạt chuẩn văn minh đô thị	phường	9	9	14	X		Phòng VH TT
36	Tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng trong thành phố	%	28	26	26		X	Phòng QLĐT
37	Mật độ đường chính	km/km ²	13	12,5	12,5		X	Phòng QLĐT
38	Diện tích sàn nhà ở bình quân	m ² /người	39	32	32		X	Phòng QLĐT
V. Về Quốc phòng - An ninh								

39	Tỷ lệ giao quân	%	100	100	100		X		BCH QS TP
40	Tỷ lệ kéo giảm tội phạm	%	≥ 3	≥ 3	12.8	X			Công an TP
41	Tiêu chí về tai nạn giao thông giảm	tiêu chí	3	3	3		X		Công an TP
Tổng cộng:			38 tiêu chí	41 tiêu chí					




DANH MỤC

Đánh giá các chỉ tiêu kinh tế - xã hội thực hiện năm 2021 và kế hoạch chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2022


STT	Tên Chỉ tiêu	ĐVT	Chỉ tiêu NQ HĐND năm 2021	Chỉ tiêu KH UBND năm 2021	Ước kết quả thực hiện năm 2021	Đánh giá Kết quả so với NQ HĐND năm 2021 (đánh dấu X)			Kế hoạch thực hiện năm 2022	Đơn vị theo dõi, báo cáo
						Vượt	Đạt	Chưa đạt		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
I.	Về kinh tế									
1	Cơ cấu kinh tế về Dịch vụ	%	60,89	60,89	60,89		X		60,90	CC Thống kê
2	Cơ cấu kinh tế về Công nghiệp	%	39,07	39,07	39,07		X		39,07	CC Thống kê
3	Cơ cấu kinh tế về Nông nghiệp	%	0,04	0,04	0,04		X		0,03	CC Thống kê
4	Giá trị dịch vụ tăng	%	27,45	27,45	13,67			X	27,55	CC Thống kê
5	Tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng	%	28,54	28,54	13,02			X	28,75	CC Thống kê
6	Giá trị sản xuất công nghiệp tăng	%	27,36	27,36	12,12			X	27,44	CC Thống kê
7	Tăng trưởng kinh tế	%	27,41	27,41	13,14			X	27,51	CC Thống kê
8	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng	%	23,44	23,44	19,14			X	23,44	CC Thống kê
9	Thu NSNN do Thành phố quản lý (thu nội địa)	triệu đồng	4.748.603	4.748.603	6.484.222	X			4.936.196	Phòng TCKH
10	Chi ngân sách địa phương	triệu đồng	2.953.070	2.953.070	3.189.255	X			3.046.193	Phòng TCKH

II.	Về xã hội								
11	Tỷ lệ học sinh Tiểu học đi học trong độ tuổi	%	≥99	≥99	99,5	X		99,60	Phòng GDĐT
12	Tỷ lệ học sinh THCS đi học trong độ tuổi	%	≥99	≥99	99,2	X		99,20	Phòng GDĐT
13	Tỷ lệ trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia	%	78,26	78,26	78,26		X	78,26	Phòng GDĐT
14	Tỷ lệ trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia	%	77,27	77,27	80,9	X		77,27	Phòng GDĐT
15	Tỷ lệ trường Trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia	%	92,3	92,3	92,3		X	92,3	Phòng GDĐT
16	Tỷ lệ trường Trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia	%	100	100	100		X	100	Phòng GDĐT
17	Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi giảm	%	3	3	3		X	≤2,9	Phòng Y tế
18	Tỷ lệ phường đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế và tiên tiến về y học cổ truyền	%	100	100	100		X	100	Phòng Y tế
19	Tỷ lệ phường có bác sĩ phục vụ	%	100	100	100		X	100	Phòng Y tế
20	Số giường bệnh Trung tâm Y tế	Giường	Không có	32	32		X	60	Phòng Y tế
21	Tỷ lệ gia đình văn hóa	%	98,45	98,45	99,1	X		98,5	Phòng VH TT
22	Tỷ lệ khu phố văn hóa	%	98,3	98,3	100	X		98,4	Phòng VH TT
23	Tỷ lệ cơ quan văn hóa	%	≥99	≥99	100	X		99,45	Phòng VH TT
24	Tỷ lệ khu nhà trọ văn hóa	%	99,4	99,4	99,6	X		99,45	Phòng VH TT
25	Tỷ lệ phường có thiết chế văn hóa	%	100	100	100		X	100	Phòng VH TT
26	Tỷ lệ số người luyện tập thể dục thể thao thường xuyên	%	37,9	37,9	37,9		X	38,5	Phòng VH TT
27	Tỷ lệ số hộ gia đình thể thao	%	33,2	33,2	33,2		X	33,6	Phòng VH TT
28	Khách du lịch quốc tế	Nghìn lượt	Không có	80	32		X	40	Phòng VH TT

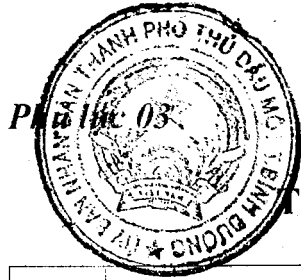


2	Khách du lịch nội địa	Nghìn lượt	Không có	1.600	640			X	400	Phòng VH TT
30	Doanh thu du lịch	Tỷ đồng	Không có	255	102			X	120	Phòng VH TT
31	Tỷ lệ người đạt tiêu chuẩn phòng phù hợp với trẻ em	%	100	100	100		X		70	Phòng LĐT BXH
32	Tỷ lệ số lao động qua đào tạo	%	81	81	81		X		82	Phòng LĐT BXH
33	Số lao động được tạo việc làm	Lao động	6.000	6.000	6044	X			6000	Phòng LĐT BXH
34	Tỷ lệ hộ nghèo giảm theo tiêu chí mới của tỉnh	%	<1	<1	0,56	X			<3	Phòng LĐT BXH
35	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	97,5	97,5	97,5		X		98,5	BHXH tỉnh phụ trách địa bàn TP
36	Dân số trung bình	Người	Không có	354.412	354.415	X			350.288	CC Thống kê
III. Về môi trường										
37	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%	100	100	100		X		100	Phòng Kinh tế
38	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	99,2	99,2	99,2		X		99,2	Phòng TNMT
39	Tỷ lệ nước thải sinh hoạt đô thị được xử lý đạt quy chuẩn	%	72	72	72,14	X			74	Phòng TNMT
40	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom	%	99,6	99,6	99,6		X		99,7	Phòng TNMT
41	Tỷ lệ lượng rác thải thu gom được xử lý	%	100	100	100		X		100	Phòng TNMT
42	Tỷ lệ đầu nối nước thải sinh hoạt vào hệ thống thu gom nước thải (giai đoạn 1)	%	80	80	80,01	X			85	Phòng TNMT

43	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý	%	100	100	100		X		100	Phòng TNMT
44	Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý	%	100	100	100		X		100	Phòng TNMT
45	Thực hiện di dời điểm giao nhận rác và tổ chức theo hướng văn minh - sạch đẹp	Điểm	Không có	Duy trì không còn điểm tập kết rác tự phát	Duy trì không còn điểm tập kết rác tự phát		X		Duy trì không còn điểm tập kết rác tự phát	Phòng TNMT
46	Triển khai, nhân rộng tổ tự quản bảo vệ môi trường	Tổ	Không có	Duy trì 119	121	X			Duy trì 121	Phòng TNMT
IV.	Về xây dựng và phát triển đô thị									
47	Số phường đạt chuẩn văn minh đô thị	Phường	9/14	9/14	14/14	X			≥ 9	Phòng VH TT
48	Tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng trong thành phố	%	26	26	26		X		26,5	Phòng QLĐT
49	Mật độ đường chính	km/km ²	12,5	12,5	12,5		X		12,7	Phòng QLĐT
50	Tỷ lệ tuyến đường do thành phố quản lý có đèn chiếu sáng công cộng	%	100	100	100		X		100	Phòng QLĐT
51	Tỷ lệ tuyến đường, hẻm do phường quản lý có đèn chiếu sáng công cộng	%	100	100	100		X		100	Phòng QLĐT
52	Tỷ lệ tuyến đường giao thông nông thôn do phường quản lý được bê tông/nhựa hóa	%	100	100	100		X		100	Phòng QLĐT
53	Diện tích nhà ở bình quân đầu người	m ² /người	32	32	32		X		34	Phòng QLĐT
54	Xây dựng công viên, hoa viên	công viên,	Không có	7	15	X			15	Phòng QLĐT



		hoa viên							
55	Xã hội hóa chợ	chợ	Không có	1	0		X	Không có	Phòng Kinh tế
V.	Về quốc phòng - an ninh								
56	Tỷ lệ giao quân hàng năm	%	Không có	100	100		X	100	BCH QS TP
57	Tỷ lệ kéo giảm tội phạm	%	Không có	3-5	12.8	X		3-5	Công an TP
58	Tiêu chí về tai nạn giao thông giảm (số vụ, số người chết, số người bị thương)	tiêu chí	Không có	3	3		X	3	Công an TP
Tổng cộng:			46 tiêu chí	58 tiêu chí					



DANH MỤC

Thực hiện đầu nối nước thải sinh hoạt vào hệ thống thu gom nước thải Giai đoạn 1

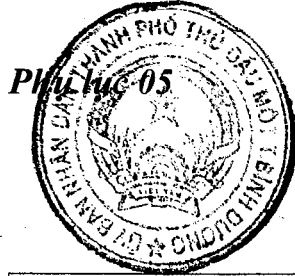
STT	Phường	Số hộ hiện có	Số hộ có hệ thống đầu nối đi qua	Số hộ đủ điều kiện đầu nối	Ước thực hiện đến ngày 31/12/2021			Thực hiện năm 2022		
					Số hộ đã đầu nối	Tỷ lệ hộ đã thực hiện đầu nối so với số hộ đủ điều kiện đầu nối (%)	Tỷ lệ hộ đã thực hiện đầu nối so với số hộ trong có hệ thống đầu nối đi qua (%)	Số hộ đã đầu nối	Tỷ lệ hộ đã thực hiện đầu nối so với số hộ đủ điều kiện đầu nối (%)	Tỷ lệ hộ đã thực hiện đầu nối so với số hộ trong có hệ thống đầu nối đi qua (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(6)/(5)	(8)=(6)/(4)	(9)	(10)=(9)/(5)	(11)=(9)/(4)
1	Phú Hòa	2.242	1.862	1.573	1.573	100,00	84,48	1.573	100,00	84,48
2	Hiệp Thành	2.884	2.557	2.105	1.728	82,09	67,58	1.867	88,69	73,02
3	Phú Cường	4.002	3.079	2.751	1.481	53,38	47,42	1.649	59,94	53,56
4	Chánh Nghĩa	1.655	1.978	1.526	1.266	82,96	64,00	1.339	87,75	67,69
5	Phú Lợi	3.269	2.614	2.034	1.826	89,77	69,85	1.988	97,74	76,05
6	Phú Thọ	770	725	629	622	98,89	85,79	629	100,00	86,76
7	Phú Mỹ	233	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tổng cộng	15.055	12.815	10.618	8.496	80,01	66,30	9.045	85,19	70,58

Phụ lục 04

DANH MỤC

Cơ sở doanh nghiệp, hộ kinh doanh phổ liệu trên địa bàn thành phố tính đến 31/10/2021

A. CÁC CƠ SỞ HỘ GIA ĐÌNH								
TT	Tên Cơ sở	Địa chỉ	Thời gian hoạt động	Lĩnh vực vi phạm				Ghi chú
				Đất đai	Môi trường	ĐKKD	PCCC	
I	Phú Thọ							
	HKD Vương Hoa	tổ 22, khu phố 3	2008	- Không vi phạm	- Có hồ sơ môi trường - Thực hiện tốt	- Có giấy phép ĐKKD	Tốt	
II	Tân An							
	Cơ sở Lưu ngọc Hạnh	đường ĐX 115, khu phố 7	2005	- Không vi phạm	- Có hồ sơ môi trường - Thực hiện tốt	- Có giấy phép ĐKKD	Tốt	
III	Hiệp An							
	Cơ sở Trần Kim Hoa	số 1033, đường ĐLBD, khu phố 9	2002	- Không vi phạm	- Có hồ sơ môi trường - Thực hiện tốt	- Có giấy phép ĐKKD	Tốt	

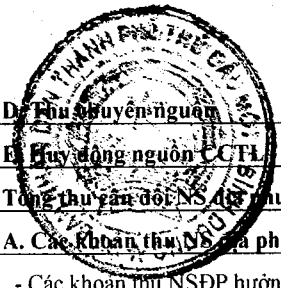


DANH MỤC
Ước thực hiện thu Ngân sách năm 2021

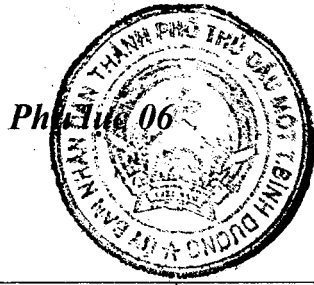
ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2020	Dự toán năm 2021		Ước thực hiện năm 2021	So sánh (%)		
		Tỉnh giao	Thành phố giao		6=5/2	7=5/3	8=5/4
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>			
TỔNG THU NSNN (A+B+C+D+E)	12,049,057	5,400,600	5,714,598	14,775,407			
Trong đó tổng thu NSNN do thành phố quản lý	7,290,761	5,372,555	5,371,035	8,310,191	114	155	155
<i>Tổng các khoản thu cân đối ngân sách thành phố</i>	<i>4,740,172</i>	<i>2,177,372</i>	<i>2,175,852</i>	<i>6,212,234</i>	<i>131</i>	<i>285</i>	<i>286</i>
A. Tổng các khoản thu từ phát triển kinh tế XH (thu mới PS)	8,667,133	4,748,603	4,748,603	10,548,097			
Trong đó do thành phố quản lý	4,235,461	4,720,558	4,720,558	4,491,043	106	95	95
<i>Thu mới ngân sách thành phố hương</i>	<i>1,684,872</i>	<i>1,525,375</i>	<i>1,525,375</i>	<i>2,213,086</i>	<i>131</i>	<i>145</i>	<i>145</i>
I. THU NỘI ĐỊA	4,412,328	4,748,603	4,748,603	6,484,222			
Trong đó do thành phố quản lý	4,234,962	4,720,558	4,720,558	4,491,043	106	95	95
1/Thuế ngoài quốc doanh	2,048,800	1,896,261	1,896,261	2,189,093	107	115	115
- Thuế GTGT	1,200,960	1,186,545	1,186,545	1,058,251	88	89	89
- Thuế TN DN	814,203	679,228	679,228	1,113,726	137	164	164
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	31,539	25,673	25,673	15,576	49	61	61
- Thuế tài nguyên	2,098	4,815	4,815	1,540	73	32	32
2/Thuế sử dụng đất phi NN (nhà, đất)	37,566	27,732	27,732	33,069	88	119	119
3/Thu phí và lệ phí	49,563	32,858	32,858	47,001	95	143	143
- Phí, lệ phí của TW, tỉnh	6,866	4,600	4,600	5,493	80	119	119

- Phí, lệ phí của huyện	42,697	28,258	28,258	41,508	97	147	147
4/Thu tiền thuê đất	78,892	147,176	147,176	609,195	772	414	414
5/Thu khác ngân sách	62,306	49,364	49,364	77,536	124	157	157
Trong đó do thành phố quản lý	25,803	21,319	21,319	41,174	160	193	193
+ Phạt ATGT	3,811	0		3,510	92		
+ Thu phạt VPHC	7,223			10,088	140		
+ Thu tịch thu	6			0	-		
+ Thu hồi các khoản chi năm trước	3,985			7,335	184		
+ Thu tiền cho thuê, bán tài sản khác	668			152	23		
+ Thu khác	10,110	21,319	21,319	20,089	199	94	94
6/Thu lệ phí trước bạ	688,053	606,844	606,844	627,086	91	103	103
7/ Thu tiền sử dụng đất	1,104,746	1,783,892	1,783,892	744,158	67	42	42
8/ Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	237			584	246		
9/Thuế TNCN	212,097	204,476	204,476	244,223	115	119	119
Trong đó do thành phố quản lý	201,538	204,476	204,476	200,267	99	98	98
10/ Thu tiền bán, thuê, KH nhà...	0			0			
11/ Thu từ khu vực DNNN	24,630	0		40,647	165		
12/ Thu từ DN ĐTNN	150			14,054	9,369		
13/ Thuế bảo vệ môi trường (phí xăng dầu)	27,217			1,135,824	4,173		
14/ Thu xổ số	78,071			721,752	924		
II. THU HẢI QUAN	4,254,306			4,063,875	96		
III. CÁC KHOẢN HUY ĐỘNG ĐÓNG GÓP	499	0		0	-		
B. Thu trợ cấp	1,213,452	592,872	906,870	1,009,339	83	170	111
Trong đó: - NS thành phố	886,828	592,872	591,352	601,177	68	101	102
- NS phường	326,624	0	315,518	408,162	125		129
C. Thu kết dư	2,036,860	59,125	59,125	390,007	19	660	660



D. Thu chuyên nguồn	131,612			2,230,746	1,695		
E. Huy động nguồn CCTL	0			597,218			
Tổng thu cân đối NS địa phương (A+B+C)	4,740,172	2,177,372	2,175,852	6,212,234	131	285	286
A. Các khoản thu NS địa phương	4,740,172	2,177,372	2,175,852	5,435,016	115	250	250
- Các khoản thu NSDP hưởng 100%	875,608	770,844	770,844	1,353,572	155	176	176
- Thu phân chia theo tỷ lệ (%)	809,264	754,531	754,531	859,514	106	114	114
- Thu bổ sung ngân sách cấp trên	886,828	592,872	591,352	601,177	68	101	102
+ Bổ sung cân đối	435,034	530,622	435,034	530,622	122	100	122
+ Bổ sung có mục tiêu	451,794	62,250	156,318	70,555	16	113	45
- Thu kết dư	2,036,860	59,125	59,125	390,007	19	660	660
Trong đó: - NS thành phố	1,966,021	59,125	59,125	316,720	16	536	536
- NS phường	70,839			73,287	103		
- Thu chuyên nguồn	131,612	0	0	2,230,746	1,695		
+ Ngân sách thành phố	123,283			2,213,096	1,795		
+ Ngân sách phường	8,329			17,650	212		
B. Huy động nguồn CCTL				597,218			
C. Tạm ứng ngân sách cấp trên				180,000			



DANH MỤC
Ước thực hiện chi Ngân sách năm 2021

Nội dung	Thực hiện năm 2020 (đồng)	Dự toán năm 2021 (triệu đồng)				Ước thực hiện năm 2021 (triệu đồng)			So sánh (%)		
		Tỉnh giao	Thành phố giao (điều chỉnh)			Tổng	Thành phố	Phường			
			Tổng	Thành phố	Phường						
(1)	(2)	(3)	(4)	(4.1)	(4.2)	(5)	(5.1)	(5.2)	(6)=(5)/(2)	(7)=(5)/(3)	(8)=(5)/(4)
Tổng chi ngân sách địa phương: (A+B+C+D)	4,350,164,844,439	2,175,852	2,953,070	2,911,850	449,382	3,189,255	3,174,547	422,870	73	147	108
Trong đó: chi ngân sách thành phố	2,100,527,583,261		2,911,850			3,050,246			145		105
A. Chi cân đối ngân sách địa phương:	2,119,354,896,007	2,175,852	2,953,070	2,503,688	449,382	3,064,954	2,642,084	422,870	145	141	104
I. Chi đầu tư phát triển:	744,219,202,476	237,090	287,090	198,090	89,000	492,996	403,996	89,000	66	208	172
- Vốn phân cấp theo tiêu chí	226,729,809,563	237,090	287,090	198,090	89,000	492,996	403,996	89,000		208	172
- Vốn bổ sung có mục tiêu	230,341,356,090		0	0	0	0	0	0			
- Vốn kết dư ngân sách thành phố	284,727,831,823		0	0	0	0	0	0			
- Vốn kết dư ngân sách phường	2,420,205,000					0	0	0			
I. Chi đầu tư phát triển phân theo lĩnh vực	744,219,202,476		287,090	198,090	89,000	492,996	403,996	89,000	66		172
- Chi hoạt động kinh tế	594,170,464,234		211,298	131,914	79,384	413,184	332,252	80,932	70		196

- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	127,073,194,000		63,451	63,451		70,288	70,288				
- Chi y tế, dân số và gia đình	13,772,539,000		705	705		1,256	1,256				
- Chi văn hóa thông tin	1,405,288,000		510	510		160	160				
- Chi hoạt động quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	7,797,717,242		10,616	1,000	9,616	8,088	20	8,068			
- Chi quốc phòng	0		510	510		20	20	0			
II. Chi thường xuyên:	1,375,135,693,531	1,858,762	2,634,580	2,278,098	356,482	2,571,958	2,238,088	333,870	187	138	98
1. Các hoạt động kinh tế	282,349,474,922		421,960	391,920	30,040	416,256	389,216	27,040	147		99
- Nông nghiệp, Thủy lợi, công nghiệp khác	16,461,824,154		93,225	93,225		93,225	93,225	0			100
- Giao thông	24,447,819,583		21,580	13,500	8,080	20,680	12,600	8,080	85		96
T/đó: hđ ATGT	1,731,302,340		3,000	3,000		2,500	2,500	0			83
- Kiến thiết thị chính	240,154,442,625		296,710	274,750	21,960	293,710	274,750	18,960	122		99
- Sự nghiệp kinh tế khác	1,285,388,560		10,445	10,445		8,641	8,641	0			83
2. Bảo vệ môi trường	161,889,427,221		192,980	187,780	5,200	191,805	186,605	5,200	118		99
3. Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	463,059,525,998	513,367	554,517	549,467	5,050	540,729	535,679	5,050	117	105	98
- Giáo dục	462,747,363,548		553,807	548,757	5,050	540,019	534,969	5,050	117		98
- Đào tạo và dạy nghề	312,162,450		710	710		710	710	0			
4. Chi y tế, dân số và gia đình	66,501,234,502		116,924	108,817	8,107	116,783	108,676	8,107	176		100
5. Chi văn hoá-thông tin	20,341,410,228		30,545	24,915	5,630	30,182	24,552	5,630	148		99
6. Chi thể dục-thể thao	2,458,047,600		10,166	4,286	5,880	10,166	4,286	5,880	414		100
7. Chi phát thanh, truyền hình, thông tin	4,999,552,182		8,086	2,486	5,600	8,071	2,471	5,600	161		100

tân													
8. Chi khoa học và công nghệ	0	110	0	0	0	0	0	0	0				
9. Chi bảo đảm hội	9,342,760		738,992	734,452	4,540	738,992	734,452	4,540	974			100	
10. Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	208,324,139,722		293,488	93,711	199,777	278,943	84,078	194,865	134			95	
- Chi quản lý nhà nước	51,014,203,921		237,322	58,455	178,867	57,403	57,403		113			24	
- Chi hoạt động của cơ quan Đảng	23,745,935,409		29,033	21,353	7,680	16,497	16,497		69			57	
- Chi h/động của các tổ chức chính trị xã hội, hỗ trợ hội	12,906,898,700		27,133	13,903	13,230	10,178	10,178		79			38	
11. Chi an ninh quốc phòng địa phương	87,106,922,437		212,408	134,150	78,258	201,638	129,680	71,958	231			95	
- An ninh	34,036,646,052		59,026	16,400	42,626	54,086	14,260	39,826	159			92	
- Quốc phòng	53,070,276,385		153,382	117,750	35,632	147,552	115,420	32,132	278			96	
12. Chi khác ngân sách	2,266,615,959		54,514	46,114	8,400	38,393	38,393	0	1,694			70	
III. Dự phòng	0	80,000	62,800	27,500	3,900	0	0	0					
IV. Chi tạm ứng	0					0	0	0					
B. Chi bổ sung cân đối cho NSP				408,162			408,162						
C. Chi nộp ngân sách cấp trên	64,000,000					110,000	110,000						
D. Chi chuyên nguồn	2,230,745,948,432					14,301	14,301						
CÂN ĐỐI THU-CHI LK năm 2021:	NSDP	NS THÀNH PHỐ	NSDP	NS THÀNH PHỐ	NS phường	NSDP	NS THÀNH PHỐ	NS phường					
* TỔNG THU:	5,514,655	3,930,155	2,962,895	2,920,518	450,539	6,212,234	6,093,855	526,541					

- Số thu hưởng	2,126,887	601,512	1,525,375	1,497,933	27,442	2,213,086	2,185,644	27,442			
- Thu kết dư	375,845	316,720	59,125	44,190	14,935	390,007	316,720	73,287			
- Thu trợ cấp	781,177	781,177	781,177	781,177	408,162	601,177	601,177	408,162			
- Thu chuyên nguồn	2,230,746	2,230,746				2,230,746	2,213,096	17,650			
- Huy động nguồn CCTL			597,218	597,218		597,218	597,218				
- Tạm ứng ngân sách tỉnh						180,000	180,000				
* TỔNG CHI:	3,189,255	3,174,547	2,953,070	2,911,850	449,382	3,189,255	3,174,547	422,870			
* TỒN QUỸ:	2,325,400	755,608	9,825	8,668	1,157	3,022,979	2,919,308	103,671			
<i>Chuyên nguồn số dư tạm ứng đầu tư năm 2020 sang 2021 là 219.877.740.764 đồng.</i>											
- Chi đầu tư phát triển chuyên nguồn sang 2021 ⁴ :							213,186				
+ Vốn phân cấp theo tiêu chí							213,186				

* Ghi chú: Điều chỉnh số liệu UTH năm 2021 của đầu tư (các lĩnh vực thành phố và phường): Tăng đầu tư thành phố 7.721 triệu đồng; giảm chi khác TX cấp thành phố 7.721 triệu đồng.

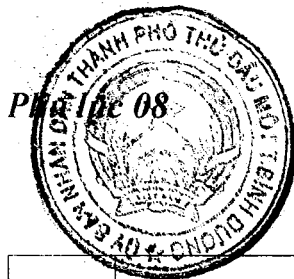
⁴ Chuyển nguồn số dư tạm ứng đầu tư năm 2020 sang 2021 là 219.877.740.764 đồng.



DANH MỤC
Thu - Chi Ngân sách phường (tính đến ngày 31/10/2021)

ĐVT : Triệu đồng

STT	TÊN ĐƠN VỊ	THU NSNN NĂM 2021		CHI NSNN NĂM 2021				So sánh (%)	
		Dự toán thu mới phát sinh	UTH năm 2021	Dự toán	Dự kiến bổ sung	Dự kiến điều chỉnh 2021	UTH năm 2021	Thu NSNN	Chi NSNN
1	2	3	4	5	6	7=5+6	8	9=4/3	10=8/7
01	PHÚ CƯỜNG	3,910	3,910	25,286	5,500	30,786	27,954	100	91
02	HIỆP THÀNH	2,450	2,450	25,554	4,643	30,197	27,910	100	92
03	CHÁNH NGHĨA	3,165	3,165	28,169	5,700	33,869	31,185	100	92
04	PHÚ HÒA	2,585	2,585	32,035	8,109	40,144	37,164	100	93
05	PHÚ LỢI	2,215	2,215	28,225	5,700	33,925	32,344	100	95
06	PHÚ THỌ	2,070	2,070	27,125	5,235	32,360	31,447	100	97
07	CHÁNH MỸ	655	655	23,746	5,348	29,094	26,766	100	92
08	TƯƠNG BÌNH HIỆP	735	735	28,411	5,000	33,411	31,553	100	94
09	HIỆP AN	1,890	1,890	22,529	5,200	27,729	26,707	100	96
10	ĐỊNH HÒA	2,250	2,250	29,945	4,290	34,235	31,590	100	92
11	TÂN AN	720	720	31,423	5,200	36,623	35,510	100	97
12	PHÚ MỸ	1,800	1,800	35,880	5,700	41,580	39,980	100	96
13	PHÚ TÂN	1,197	1,197	15,549	5,700	21,249	20,629	100	97
14	HÒA PHÚ	1,800	1,800	18,480	5,700	24,180	22,131	100	92
TỔNG CÔNG :		27,442	27,442	372,357	77,025	449,382	422,870	100	94



DANH MỤC
Công viên, hoa viên thực hiện năm 2021

STT	Danh mục	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Tiến độ thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I	Phòng Quản lý đô thị (chủ đầu tư) – chuyển tiếp năm 2020			
1	Vườn hoa tại Trụ sở Báo Bình Dương cũ	Phường Phú Hoà	762,87	Đã hoàn thành
2	Công viên tại trụ sở Cty Miền Núi cũ	Phường Phú Lợi	4.102	Đã hoàn thành
3	Công viên tại Sân bóng Định Hòa cũ	Phường Định Hoà	8.496,95	Đã hoàn thành
4	Hoa viên (Cải tạo phòng “Một cửa” cũ – UBND TP TDM)	Phường Phú Cường	229,031	Đã hoàn thành
II	UBND phường (chủ đầu tư)- theo kế hoạch năm 2021			
1	Hoa viên (Cải tạo đất công BDH khu 2)	Phường Chánh Nghĩa	122,69	Đã hoàn thành
2	Hoa viên (Cải đất vôi dư đường CMT8)	Phường Chánh Nghĩa	91,40	Đã hoàn thành
3	Hoa viên (Cải tạo đất vôi dư đường Nguyễn Tri Phương)	Phường Chánh Nghĩa	44,7	Đã hoàn thành
4	Hoa viên cạnh Văn phòng Khu phố 6	Phường Tân An	560	Đã hoàn thành
5	Xây dựng hoa viên khu phố 5	Phường Tân An	962	Đã hoàn thành
6	Hoa viên (Cải tạo hoa viên TTVH thể thao, học tập cộng đồng)	Phường Định Hoà	1222	Đã hoàn thành
7	Xây dựng Hoa viên Khu phố Chánh Lộc 7	Phường Chánh Mỹ	647,15	Đã hoàn thành

	8	Xây dựng Hoa viên Khu phố 5	Phường Phú Mỹ	3310,9	Đã hoàn thành
	9	Xây dựng Hoa viên Khu phố 8	Phường Tương Bình Hiệp	2.718	Đã hoàn thành
	10	Xây dựng Hoa viên, vườn hoa trước trường Tiểu học và THCS Tương Bình Hiệp, Khu phố 3.	Phường Tương Bình Hiệp	1.197	Đã hoàn thành
	11	Cải tạo Hoa viên, khu phố 2	Phường Phú Lợi	600	Đã hoàn thành



DANH MỤC
Kết quả kiểm tra và xử lý trong lĩnh vực trật tự xây dựng năm 2021

STT	Tên Đơn vị	Công tác kiểm tra và xử lý																		
		Công tác cấp phép xây dựng		Kiểm tra									Quyết định đình chỉ thi công		Quyết định xử phạt				Chấp hành xử phạt	
		Tổng số GPXD được cấp	Thông báo khởi công	Số vụ kiểm tra	Không thông báo	Đúng Giấy phép	Không Giấy phép	Sai Giấy phép	An toàn lao động	Nội dung khác	Lập biên bản VPHC	Số vụ đình chỉ	Chấp hành	UBND phường (số vụ)	UBND thành phố (số vụ)	Tình (số vụ)	Tổng số tiền phạt (đồng)	Số vụ	Tổng số tiền phạt (đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	
1	Phường Phú Cường	84	42	52	0	50	2	0	0	0	2	0	0	0	2	0	40.000.000	2	40.000.000	
2	Phường Chánh Nghĩa	164	111	93	0	89	3	1	0	0	4	0	0	0	4	0	85.000.000	3	60.000.000	
3	Phường Hiệp Thành	196	101	103	0	101	2	0	0	0	2	0	0	0	2	0	45.000.000	2	45.000.000	
4	Phường Phú Thọ	184	133	106	1	105	0	1	0	0	2	0	0	1	1	0	15.750.000	1	750.000	
5	Phường Phú Hòa	271	154	125	3	124	1	0	0	0	4	0	0	3	1	0	27.250.000	4	27.250.000	
6	Phường Phú Lợi	229	175	265	2	263	1	1	0	0	4	0	0	2	2	0	40.750.000	4	40.750.000	
7	Phường Chánh Mỹ	84	64	59	0	58	1	0	0	0	1	0	0	0	1	0	25.000.000	1	25.000.000	
8	Phường Định Hòa	190	60	109	0	106	2	1	0	0	3	0	0	0	3	0	60.000.000	3	60.000.000	
9	Phường TBH	168	129	116	0	116	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
10	Phường Tân An	170	191	152	1	148	3	1	0	0	5	0	0	1	4	0	90.750.000	4	65.750.000	
11	Phường Phú Mỹ	291	221	287	0	284	1	2	0	0	3	0	0	0	3	0	55.000.000	3	55.000.000	
12	Phường Hiệp An	177	103	105	0	104	0	1	0	0	1	0	0	0	1	0	15.000.000	1	15.000.000	
13	Phường Hòa Phú	256	122	123	0	121	1	1	0	0	2	0	0	0	2	0	40.000.000	2	40.000.000	
14	Phường Phú Tân	304	193	205	0	203	2	0	0	1	3	0	0	1	2	0	50.750.000	1	750.000	

15	Đội Quản lý TTĐT	0	0	1.280	0	1.270	6	2	1	1	10	0	0	0	9	1	255.000.000	10	255.000.000
Cộng		2.768	1.799	3.180	7	3.142	25	11	1	2	46	0	0	8	37	1	845.250.000	41	730.250.000



DANH MỤC
Kết quả kiểm tra và xử lý trong lĩnh vực trật tự đô thị năm 2021

STT	Tên Đơn vị	Công tác tuyên truyền				Công tác kiểm tra và xử lý											
		Phát thanh (phút)			Lưu động (cuộc)	Tuần tra			Quyết định xử phạt			Chấp hành xử phạt		Tạm giữ			
		Tổng thời gian	Thời gian trong ngày	Số lượng ngày		Số lượt tuần tra	Lượt người tham dự	Nhắc nhở, cam kết	Tại chỗ (Không lập biên bản)	Lập biên bản	Tổng số tiền phạt	Số vụ	Tổng số tiền phạt	Xe lôi, xe đẩy tự chế	Băng hiệu quảng cáo	Rau, củ, quả (Kg)	Vật dụng khác
3	4	5	6	7	8	9	11	12	13	14	15	16	17	18	19		
1	Công tác Kiểm tra và xử lý Trật tự đô thị																
1	Phường Phú Cường	1.100	48	320	32	823	3.279	0	1.637	12	345.850.000	1.649	345.850.000	251	225	1.957	1.439
2	Phường Chánh Nghĩa	1.520	115	154	48	698	4.879	975	300	57	220.800.000	357	220.800.000	16	129	576	1.083
3	Phường Hiệp Thành	1.800	95	215	164	1.513	7.091	139	416	50	100.500.000	458	99.200.000	11	184	236	596
4	Phường Phú Thọ	570	120	57	0	682	6.116	826	314	49	116.800.000	363	116.800.000	77	109	0	672
5	Phường Phú Hòa	3.260	120	317	330	620	4.362	726	964	58	249.700.000	1.022	249.700.000	50	273	11.160	793
6	Phường Phú Lợi	504	72	84	60	296	1.010	34	338	138	371.300.000	447	299.250.000	10	179	688	949
7	Phường Chánh Mỹ	1.170	39	360	494	678	5.448	0	66	10	18.950.000	74	16.300.000	3	57	22	332
8	Phường Định Hòa	1.350	60	270	138	756	4.262	378	214	30	64.750.000	239	52.250.000	4	183	163	621
9	Phường Tương Bình Hiệp	875	60	175	0	488	3.266	1	146	13	28.050.000	158	25.550.000	0	57	595	148
10	Phường Tân An	1.536	192	96	0	474	2.562	22	0	106	30.100.000	106	30.100.000	10	52	268	330
11	Phường Phú Mỹ	1.446	72	242	0	784	5.071	607	486	58	162.900.000	544	162.900.000	99	305	6.567	2.274
12	Phường Hiệp An	3.015	108	335	0	592	4.164	157	396	2	70.050.000	398	70.050.000	12	80	2.084	444
13	Phường Hòa Phú	4.660	175	330	0	610	4.634	32	0	648	301.650.000	648	301.650.000	267	544	500	654
14	Phường Phú Tân	1.440	120	124	0	623	2.240	0	179	11	60.800.000	190	60.800.000	8	98	165	378
15	Đội Quản lý TTĐT	0	0	0	0	158	790	133	0	4	10.000.000	4	10.000.000	4	136	424	422
Tổng cộng		24.246	1.396	3.079	1.266	9.795	59.174	4.030	5.456	1.246	2.152.200.000	6.657	2.061.200.000	822	2.611	25.405	11.135

Phụ lục 11

DANH MỤC
Số lượng lớp, học sinh các Trường mầm non, Tiểu học và THCS năm học 2021-2022

STT	Cấp học	Loại hình	Đơn vị	Số lớp	Số HS	Năm học 2021-2022	
						Số lớp	Số HS
1	Mầm non	Công lập	23 trường (17 trường đạt chuẩn QG; 06 trường không đạt chuẩn QG; 14 trường đạt chuẩn Kiểm định chất lượng giáo dục)	192	4.511	763	16.255
		Ngoài công lập	49 trường	443	9.677		
			56 Cơ sở nhóm trẻ/lớp mẫu giáo độc lập	128	2.067		
2	Tiểu học	Công lập	21 trường (17 trường đạt chuẩn QG; 04 trường không đạt chuẩn QG 14 trường đạt chuẩn Kiểm định chất lượng giáo dục)	739	29.736	867	33.059
		Ngoài công lập	05 trường có lớp TH	128	3.323		
3	THCS	Công lập	13 trường (12 trường đạt chuẩn QG; 01 trường không đạt chuẩn QG; 07 trường đạt chuẩn Kiểm định chất lượng giáo dục)	419	17.013	536	20.583
		Ngoài công lập	06 trường có lớp THCS	117	3.570		
Tổng cộng:			57 trường công lập; 55 trường ngoài công lập và 56 Cơ sở nhóm trẻ/lớp mẫu giáo độc lập			2.166	69.897